

THƯƠNG ĐĂNG DƯỢC PHÒNG

G. RENOUX

NHỨT HẠNG BẢO-TẾ-SU

Ở ngang nhà hát Tây. — Saigon

Tiệm củ của ông HOLBÉ và RENOUX

Y-khoa dược liệu đủ thứ

Vật liệu để bào chế thuốc

Vật liệu để dùng chụp hình

Đồ tiện dụng cho người Langsa và người ngoại-quốc

Đồ phụ tùng cho nhà bào chế thuốc

Đồ phụ tùng về máy chụp hình

Kiền và giấy để chụp hình

Đồ để dùng bó rịt

Dầu thơm thượng hạng đủ thứ

Dầu máng (Bạc-hà) thượng hạng

Thuốc nước hiệu R. để dùng mà bỏ nha-phiên của ông Holbé chế ra.

Như vị nào có mua thuốc của Thương-dăng Dược-phòng G. Renoux thì phải nài cho có cái nhãn Kich-long (con rồng đỏ).

P. S.—Nếu vị nào có gửi thư xin, thì nhà Thương-dăng Dược-phòng G. Renoux sẽ gửi cho không một cuốn Dược-tánh-học-biên có chỉ rõ cách dùng các thứ thuốc.

Saigon, Imp. Commerciale G. ARDIN ET FILS.

Le Directeur-Gérant NGUYỄN-CHÁNH-SẮT

Tirage: 1.800 exemplaires.

Ng. Ch. Sắt

NÔNG-CO MIN-ĐAM

Causeries sur l'Agriculture et le Commerce

PARAISANT LE JEUDI

17^e ANNÉE
NĂM THỨ 17
Ngày 18 Juillet
1918

農 賈 茗 談

Số 72
Ngày 11 tháng sáu
năm Mậu-Ngũ

MỖI TUẦN ĐĂNG BÁO NGÀY THỨ NĂM

<p>ĐỊNH GIÁ BÁN TRONG CỎI ĐÔNG-DƯƠNG</p> <p>Một năm..... 5 00 Sáu tháng..... 3 00 Mỗi số..... 0 10</p>	<p>Chủ nơn: F. CANAVAGGIO</p> <p>Tổng-lý, kiêm Chánh-chủ-bút: Nguyễn-chánh-Sắt</p> <p>Đại-biên: Đặng-anh-Kiêu. — Nguyễn-văn-Kiêu</p>	<p>PUBLICITÉ ANNONCES LÉGALES ET JUDICIAIRES</p> <p>La ligne de 0=065 de large... 1 50 Le décompte des lignes est calculé à raison de 3 au centimètre suivant les caractères employés. Pour les annonces commerciales on traite à forfait.</p> <p>RAO BÁO Những lời rao báo về việc thương mại, xin gửi thư, hoặc đến tại Bồn-quản mã thương nghj.</p>
<p>ABONNEMENTS France et Colonies</p> <p>Un an..... 20fr.00 Six mois..... 12 00</p> <p>Les abonnements sont payables d'avance</p>		

Direction, Rédaction et Administration: 157, rue Catinat. — SAIGON.

Ông nào mua báo, xin đóng giùm tiền trước

MỤC LỤC

- | | |
|---------------------------------------|---|
| 1. Nông-nghiệp tương tế hội. | 10. Cờ tên. |
| 2. Nam-Việt tái nguyên. | 11. Hải đàm. |
| 3. Nông-nghiệp công nghệ (tang tâm). | 12. Lời cảm tạ của quan lãnh-sự Huế-kỳ. |
| 4. Đông-Dương thời sự (Tòa đợi-hình). | 13. Trình-thám tiêu-thuyết. |
| 5. Hi tín — Ai tín. | 14. Phạm Đờ tình từ. |
| 6. Cung hạ tân quan. | 15. Vài lời cảm tạ. |
| 7. Tài thần phát hiện (cuộc xô số). | 16. Túy-kiểu. |
| 8. Văn quốc-ngữ cách mới. | 17. Thứ-giang-hồ. |
| 9. Đại-Pháp lễ nghi. | |

房藥大堂天二 NHỊ-THIÊN-ĐƯỜNG

TIỆM LỚN TẠI QUẬN-ĐÔNG TỈNH THÀNH. — MỘT TIỆM TRONG NAM-KY
Ở tại đường Canton, số 38, Chợ-lớn. — Téléphone N° 358

PHỤ-KHOA KIM-PHỤNG-HUỒN



Phẩm mà đời-là khác hơn đời-ông thì chỉ có 2 điều: 1° đường-kính, 2° san-dã mà thôi. Nên hệ mệnh sanh con thì trước hết phải lo cho đường-kính đều đặn. Nếu đường kính chẳng đều thì khó mà có thai cho đặng, ấy là phần nhiều, gốc bởi ngoại-cảm, lực-dâm, hoặc tại lo, rạo, huồn-bực, ưu-huật trong lòng, làm cho khí huyết hao mòn, sanh nhiều chứng bệnh, đều cũng do nơi đường-kính không đều mà ra.

Tiệm tôi đây, từ ngày đặng phương thuốc máu-nhiệm của ông Tô truyền lại đến nay, hằng gìn lòng cứu giúp cho đời, lựa những thuốc tốt, gia công chế ra mà làm huồn để trị cho các chứng bệnh đờn-bà đều dùng đặng hết.

Còn như bình thời mà thường uống thuốc này, thì khí huyết đầy đủ, chẳng hề sanh bệnh, mà rồi sanh con đẻ cháu cũng nhiều, chỉ như đờn-bà có thai mà uống thuốc này, thì lại đặng an thai bảo sản, chứng sanh con ra đặng mạnh mẽ nữa, ấy là một phương thuốc rất hay, để trị các chứng bệnh đờn-bà hiệu nghiệm như thần đó.

Chỉ trị các chứng kể ra sau này:

- 1- Đường-kính hoặc trời, hoặc sục, hoặc ít, hoặc nhiều;
- 2- Bạch-dái, Bạch-dâm, ra hoai không dứt;
- 3- Đường kính hoặc vàng dợt, hoặc đen hãm;
- 4- Khí huyết đều hư, đường kính không có;
- 5- Hoặc đường kính ra nhiều quá, như muốn làm băng;
- 6- Đường kính đi nghịch, sanh ra thổ huyết, trong bụng thì đau;
- 7- Thân thể chẳng yên, xây-xẩm mặt mày, ăn uống không tiêu;
- 8- Đau lưng, mỗi căn, vàng mét, ốm gầy;
- 9- Thai động chẳng yên, trong bụng đau hoai;
- 10- Bả rớt ở huyết mà đau, hoặc là-nhao không ra.

Cách dùng: Mỗi ngày phải uống 4 hườn, uống

với nước trà. Còn đờn-bà để thì phải dùng nước đá con nít mà uống với thuốc.

CỂ XN: Những đồ sông-sít, lạnh lẽo, cũng là đồ rang-nướng nóng này, độc-dịa chẳng nên dùng.

Mỗi hộp 2 hườn, giá là..... 1 \$ 00

Tễ sanh dược thủy

Hiện nay là đời Y-học phát minh, cho nên nghề Y-thuật đã nghiệm cứu càng ngày càng tinh hơn nữa, nhưng mà đời càng tân hoá chứng nào, bệnh lại càng sanh nhiều chứng lạ lùng chứng này, cho nên việc lập thuốc cũ g phải tùy cơ mà chế luyện thì mới tiện hợp thời nghi. Nay bổn-đường có chế một tử thuốc nước này rất hay thần hiệu chủ trị các chứng kể ra sau này:

- Về các chứng ban,
- Lở-mùa cảm mạo,
- Nóng lạnh nhức đầu,
- Thời chứng dịch hạch,
- Hoạt loạn mưa yã,
- Đau bụng sinh bụng,
- Tướng phỏng trùng dâm,
- Bất tỉnh nhưn sự,
- Cảm gió sanh ho,
- Kiệt máu kiệt dâm,
- Nhứt mỗi cùng minh,
- Tinh thần bả hoai,
- Trứng thử phát nóng,
- Thủy thổ bất phục,
- Vị chẳng tiêu hoá,
- Đi ghe đại sống,
- Son phong chanh rét,
- Da ngứa nổi sần.

CÁCH DÙNG: Người lớn mỗi lần uống nửa ve, bệnh nặng phải uống nhiều hơn. Con nít mỗi lần uống từ 15 giọt đến 20 giọt. — Con nít chưa đầy 6 tháng

uống 6 giọt, uống với nước trà, cứ nửa giờ thì uống một lần, trong uống ngoài thoa, rất nên công hiệu.

Mỗi ve giá là..... 0 \$ 10
Mỗi 10 ve..... 0 \$ 90

Nhị-khoa-căng-cơ-táng

Chủ trị con nít cập mạng kinh phong, cũng các chứng bệnh của con nít kể ra sau này:

Cảm mạo phong hàn, mỉnh nóng, mặt đỏ, dâm ngứa chẹn con mắt lảo liên, hoặc trợn trắng, cứng rắng, cứng hãm, bắt thub nhưn sự, miệng mũi trũng khí, trong ruột đau thối, hơi thở khô khè mà làm ra ho, hoặc khóc đêm và giật tay giật chơn, đường đại ruột bôn, hoặc miệng móm khô khàn lại hay khác nước, ấy là chứng CAP-KINH PHONG phải dùng nước trà mà uống với thuốc tán này.

Còn như thoát nóng, thoát lạnh, khi mưa, khi yá rút tay, rút chơn, da mặt xanh, vàng mét, ốm gầy khô khè, ọc sữa, ăn uống chẳng đặng, khóc có nước mắt, đêm ngủ con mắt không nhắm, đường đại đường tiêu không tốt, tay chơn lạnh ngắt, rét lâu chẳng hết, ấy là chứng MẶNG-KINH-PHONG, phải dùng nước gạo rang mà uống với thuốc tán này lập tức thấy hiệu nghiệm.

Cách dùng: Con nít trong tháng tới 3 tháng uống mỗi ngày 1 gói phân làm 2 lần. Từ 4 tháng tới 12 tháng mỗi ngày uống 1 gói. Từ 4 tuổi sắp lên mỗi ngày uống 2 lần, mỗi lần 1 gói. Còn con nít ngày thường muốn nó ăn chơi thì mỗi ngày cho nó uống nửa gói, uống với nước trà thì trừ đặng các chứng bệnh và mạnh mẽ trong mình.

Mỗi gói giá là..... 0 \$ 25

Bạch trược cao

Thuốc này để trị các bệnh lậu, hoặc đái gât, lậu mù, hoặc trắng hoặc vàng, hoặc lậu ké, lậu huyết, chảy ra dầm dề cứ theo phép mà dùng thì hết, lại trừ đặng các chứng bệnh độc.

Trong mỗi hiệp đều có chỉ cách dùng.

Mỗi hiệp giá là..... 0 \$ 60

LỤC-TỈNH-KHÁCH-LÀU

Số 84-92 đường Espagne SAIGON

Tiệm Lục-tỉnh-khách-lầu, có phòng ngủ rộng rãi, sạch sẽ và mát mẻ vô cùng; ở tại góc chợ mới Saigon, đường Espagne, số 84-92.

LO' I RAO

Kính cùng lục châu qui-khách đặng rõ: TẠI TIỆM TÔI HIỆU

陶玉

DÀO-NGỌC

Ở Chợ-lớn, đường Quai de Myho số 33
Có trữ bán nhưng thứ thuốc điều hiệu:

南洋兄弟烟草公司

Nam-dương huynh-đệ yên thảo công-ty

KE RA SAU NAY:

- 1. NHÌN..... HÌ-THƯỚC.
- 2. » SONG-HÌ.
- 3. » HUỖNH-PHI-MÀ.
- 4. » LAM-PHI-MÀ.
- 5. » AI-QUỐC.
- 6. » PHAT-TÀI.
- 7. » KIM-TU-ĐẠI-HI.
- 8. » TỬ-HÌ.
- 9. » KIM-TU VẠNG-LÝ

TRƯỜNG-THÀNH.

Thuốc điều ấy làm tại Trung-quốc, chẳng những là nội Trung-quốc dùng mà thôi, lại trong toàn cầu các nước khác cũng đều dùng nữa.

Thuốc này hút không khô cổ mà cũng không quên dâm, và mùi nó thơm tho hơn các thứ liệu khác.

Vậy xin lục-châu qui-khách hãy dùng thử những thứ thuốc nói trên đây thì rõ sự tốt xấu, vì bên Trung-quốc đã lựa cách bảo chế kỹ lưỡng đặng làm cho khỏi khô cổ và quên dâm, đã ngon mà lại rẻ.

TRƯỜNG Nguyễn-xích-Hồng

Trường này rộng rãi sạch-sẻ, máy vi giáo-sự dạy dỗ cũng siêng năng không, chỗ ăn chỗ nằm của học-trò cũng có người chăm nom săn sóc tử tế. Nhứt là đồ ăn của học-trò lại càng sạch sẽ quý-trọng vô cùng.

Lục-châu chư-quân-tử có con có cháu cũng nên đem đến đó mà học nó học, chắc sao liệt-vị cũng được vui lòng, khỏi lo sợ nghỉ ngại đều chỉ cả.

PARFUMERIE-COIFFEUR-CHAPELLERIE

« Michel THO »

93, Rue Catinat — Saigon

Tiệm bán nước hoa, gậy cảm tay, giấy xà-bông thơm, phấn thoa mặt, vở, giấy lưng giá, ở đường Catinat số 93, ngay nhà in và bán sách của ông C. ANTONI ET FILS (Imprimerie Librairie Central) có phòng giặt tóc sạch sẽ, giá rẻ.

Làm in các thứ sổ, sách, cán dùng trong Làng, Tổng, bán sách vở cho học trò, mực viết v.v. bán thơ, truyện đủ thứ, sửa máy may máy viết các loại.

Lục-châu quân-tử muốn mua món chi, tiệm tôi không có tôi cũng sẵn lòng mua dùm cho có mà gửi hàng về công.

Michel LÊ-VĂN-THO.

Ghe lương bằng sao

Có người muốn bán một chiếc ghe lương bằng cây sao, tự mình chỉ lái liền lạc tối lắm. Bề dài 15 thước Tây, bề ngang hai thước, thả o ha một thước rưỡi, dày 8 pi an. Chở được 500 thùng lúa (thùng 40 li) mà còn nổi, không sợ sóng tàu.

Lục-châu ai muốn mua, xin đến hay li viết thư cho Nông-Cổ Mìn Đam mà thương nghị giá cả.

TIỆM Trương-văn-Hanh SADEC

Có bán xe máy mới và đủ đồ phụ tùng xe máy và sửa xe. Lành thấp mượn đèn khí đá (carbure) theo cuộc quan, hôn, tan, tế, kỳ-yên, tàn-gia, hạ-thọ.

Khăn đen bằng nhiều tây tốt thượng hạng, bán mới và bán lẻ vô ruột xe máy hiệu Michelin.

Quý khách ở xa muốn mua đồ phụ tùng xe máy, xin gửi thư cho tôi, tôi sẵn lòng kỹ lưỡng gửi contre remboursement nghĩa là đóng bạc tại nhà thơ mà lãnh đồ.

Hoặc muốn biết giá đồ trước khi mua thì tôi sẵn lòng cho giá đồ phụ tùng in sẵn bằng chữ quốc-ngữ (Prix-courant).

TRƯƠNG-VĂN-HANH,
cần khải.

CÁO BẠCH

Chúng tôi mới mở một tiệm tại đường d'Adran, môn-bài số 110 (ngay trước Tòa Tân-đạo, hiệu là Tân-phát Long, để sửa: Đèn Tho-Landi và đèn Manchons, xe máy, tủ sắt, máy đánh chữ, máy lát và sửa đồng-lỗ, v.v. v.v. Lại cũng có bán: Manchons, Carbure và dầu Essence đủ thứ.

Những thợ và máy móc sắp đặt tại tiệm làm được các việc theo ý quý-ông giao cho chúng tôi.

Mỗi khi quý-quan có đem tiệc chi mà muốn chưng đèn trong nhà cho sáng, thì chúng tôi cũng lãnh làm được, miễn là cho chúng tôi hay trước.

Thơ và Mandat xin để như vậy: M. NGUYỄN-CHÍ-HÒA, 110 Rue d'Adran Saigon.

Thơ vậ mới phải

Mới nghe qua cái ĐỀ-mục cuốn thơ, ai cũng cho rằng lạ, chớng mua về mà đọc thì mới biết rằng hay, ấy vậy anh em cũng nên mua một cuốn mà xem, thì mới biết vì sao mà đặt tên nó là thơ **VẬ mới phải?**

Giá mỗi cuốn là..... 0\$10

Tại Saigon mấy nhà sách đều có bán, tại quán Nông-cổ Min-đam Saigon và quán Đại-việt-tập-chí Long-xuyên cũng có bán.

CỦ' GIÁ VÀ CỦ' TRÀM

Kính cùng Lục-châu chừ quân-tử rỏ: Tại vựa tôi có trữ đủ thứ Cẩ công Trâm và Cẩ công giá, dài vắn nhỏ lớn đủ thứ đủ hạng, để dùng mà ấm nồm nhà, hay là đóng cửa cũng được, như Liệt-vị muốn mua bao nhiêu hoặc hạng nào thứ nào xin việc thơ cho tôi mà thương lượng giá cả trước cho xong, thì tôi sẽ cho ghe chở đến nhà cho Liệt-vị.

Nay kính
TRẦN-VĂN-TÀI
Marchand de bois à Saigon.

NAM-HÔNG-PHÁT
KHÁCH-SANG

ở đường Boulevard Bonnard, số 106
ngang gare xe lửa Saigon-Govap
tại Chợ-mới Saigon

Bán rượu tây và sữa xe máy, đèn essence và đèn alcool.

Có cho mượn phòng ngủ sạch sẽ rộng mát, giá rẻ.

Quý-quan, Quý-khách ở xa muốn mua bất câu vật chi thì tôi mua giùm, niềm kỹ lưỡng gởi tới chỗ ở mấy ông.

HỮNH-HỮNH-KY.

Xin hãy đến thử xem...

Mau lắm! Mà rất kỹ cả.
TIỆM MÂY

Nguyễn-hữu-Sanh

Ở gần Gare xe lửa Cầu-đông-lính

Máy dệt các thứ kiểu áo-xiêm nữ, dũi, và y phục Âu-châu (paletot) theo thứ thế.

Có báo-sân, vải-hồ, to-lụa, kiểu mới bông-lụa; Lục-ông Bắc, Lụa-châu Tân, chùng lạng Tây-làng Nhật-Bản, các mầu sắc

Vân, Nho, Xuyên, Lành, Trung-huỳ, Nhuận, Gia-dụng thật tốt.

Thơ, tống, truyện, quân-tử báo sĩ và hồ-lẻ, văn-văn...
Nhà chừ đẹp vị, miễn lễ khi đi chừ, xin việc thơ đề:

Mở Nguyễn-hữu-Sanh
110, Quai de Belgique, Cầu-đông-lính
SAIGON

THƠ

Thiện ác hữu báo

Thơ này đại theo diệu lục-bac, văn câu xuôi miệng để đọc để ngâm, sự tích cũng hay, bao ứng rất nhiệm mầu, đáng để mà làm gương cho hậu-tế. Liệt-vị cũng nên mua để chớm trẻ nó ngâm nga mà chơi, tương cũng là vui thích.

Giá mỗi cuốn là.....0\$10

Tại nhà in l'Union của Ông Nguyễn-văn-Cầu số 151 đường Catinat có bán.

NAM-KY CHỈ CUỘC CÔNG-TY

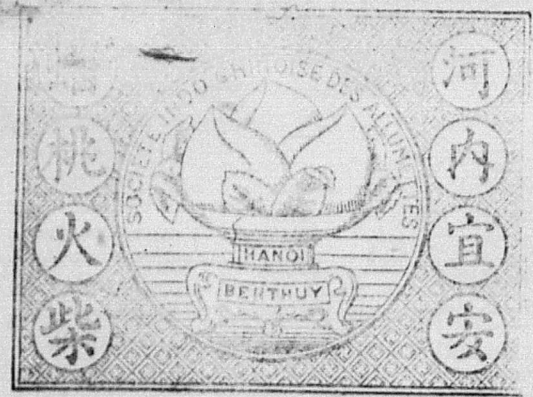
Lò làm giấy Nam-kỳ hiệu là: Nam-kỳ chỉ cuộc công-ti, nay lập đã gần thành rồi; nên kể từ ngày nay đã khởi sự mua các thứ giấy lộn và giẻ rách. Lục-châu như ai có giấy lộn bất kỳ là giấy chi, hoặc giẻ rách như là giẻ vải, giẻ lụa, thì công-ti đều mua hết.

Giá mua như vậy:

- 1° Giấy lộn mua 2\$00 mỗi 100 kilos.
- 2° Giẻ rách lộn lạo mua 3\$00 mỗi 100 kilos.
- 3° Giẻ rách trắng hết mua 4\$00 mỗi 100 kilos.

Trừ ra nĩ và giẻ đen thì không mua.

Như ai có các thứ giấy lộn và giẻ rách đã nói trên đây, xin hãy đem đến tiệm ngành của Công-ti tại Saigon, đường d'Ad-an, số 28 mà bán, thì sẽ có người Đại-lý mua cho.



CÓ MỘT MÌNH HÃNG DENIS FRÈRES
làm Đại-lý, có trữ hộp quẹt hiệu này nội còi Đông-Dương mà thôi.

NÔNG-CỔ MÍN-ĐAM

NÔNG-NHIỆP TƯƠNG-TÊ HỘI

Là một cuộc rất đáng cho quốc-dân ta ước vọng

Trót mây tháng tương tôi hằng để lòng cố động Lục-châu đồng tâm hiệp lực thiết lập Nông-nghiệp tương-tê hội cho đều, mà duy trì quyền lợi cho quê-hương ta trong buổi cạnh-tranh kịch-liệt này.

Rất may thay! Có nhiều đảng thức-thời, đã động niềm ái chủng, lại cũng chẳng chê những lời ngu-lậu của tôi, xướng suất ra khuyên rủ những trang học thức tân kỳ, đồng tâm hiệp lực mà mong công cộng tác thành mà mở mang đường kính-tê cho Quốc-dân ta.

Mới đây, tôi nhưn có dịp xuống đến Ba-liêu, nghe trong quý-tỉnh có ông Trần-trinh-Trach là Hội-đồng quản-hạt, đã hiệp ý với ông Phan-vân-Huê là Thị-ký bổn-tỉnh đang lo tổ chức những trang phú-hộ hào-gia mà lập hội Nông-nghiệp tương-tê. Tôi nghe vậy lòng máng chẳng xiết, liền đến viếng hai ngài mà luận bàn những đều lợi hại về việc lập hội Nông-nghiệp tương-tê, và khuyên hai ngài gán công bên chí lo lập cho mau thành, mượn chỗ vì đều khó nhọc mà ngã lòng bỏ qua rất uổng. Hai ngài lại hứa chắc với tôi rằng sẽ ráng sức lo làm cho đến ngày thành tựu

mới thôi; lại định ngày 1er Août tới đây sẽ nhóm đại-hội, mời hết các hàng Cai Phó-tổng, các vị Thuộc-viện và hương-chức các thôn, cũng mời những trang phú-hộ hào-gia trong quý-tỉnh, mà giảng luận điều ước về cuộc lập hội Nông-nghiệp này. Tôi cũng ước trông làm sao cho nhưn dân trong quý-tỉnh, đồng một chí-hướng, nên một phương-châm, thì chẳng bao lâu đây là Nông-nghiệp tương-tê tại Ba-liêu ắt sẽ cáo thành, chẳng còn nghi ngờ chi nữa. Chỉ còn có mây tỉnh Sóc-trang, Cám-thơ, Bentre, Gò công và Trà-vinh, thì chưa nghe ảnh-hướng chi hết. Thiệt tôi rất tiếc cho mây tỉnh này là chỗ ruộng vườn phì-độc, nhân-khẩu địa-linh, lúa gạo trắng trẻo bạc-liền đầy-dẫy; thiếu chi là trời thì mưa như: Sốt-àng, mưa, có quan huyện Thuận và quan Phủ An; Cantho thì có quan huyện Thơm, Tổng-lý An-hà Nhựt-Bảo; Bentre thì có ông Hội-đồng Lương-khắc-Ninh, cựu chủ-bút Nông-Cổ Mín-Đám, hiện đang sung chức Mật-nghiệp-viện hội-viện và ông Nguyễn-khắc-Huê là Huân-đạo, lãnh Đốc-học trường tỉnh Bentre; Gò công thì có quan phủ Hải, cựu quản hạt Hội-đồng; Trà-vinh thì có quan Đốc-phủ-Sứ Thái-văn-Eôn, cựu quản hạt hội-đồng, hiện đang sung chức Thượng-nghiệp-viện Nghị-viện và ông Nguyễn-xuân-Phong là cựu hội-đồng quản-hạt. Như các ngài đây đều là người có thể-lực, lại thêm học-thức cao

minh, cũng có dạ nhiệt-thành vì dân vì nước; nay đã gặp hội khả-vi, mà các ngài bao dành để vậy làm nông, chẳng ra công tỏ chức những trang phú-hộ hào-gia trong quý-tỉnh mà lập thành mỗi nơi mỗi hội Nông-nghiệp tương-tê, ngõ hầu kết giải liên đoàn mà vẫn hồi quyền lợi cho quê-hương ta nơi buổi cạnh-tranh kịch-liệt này mà duy trì cùng thế-dạo.

Các ngài ơi! Những lời ngu-lậu của tôi trần tỏ cùng các ngài đây, chẳng qua là vì chức-nghiệp, vì nhiệt-tâm mà dang dặt với các ngài, cúi xin các ngài hãy vì đều công-ích mà mở lòng bao dung; may nhờ các ngài huệ cổ mà niệm cập những lời ngu-lậu của tôi đây thì tôi lấy làm vinh hạnh chẳng cùng. Thoàn như các ngài có can dùng đến tôi về việc lập hội Nông-nghiệp tương-tê này mà cho tôi hay, thì dầu cho tôi xuôi thế nào tôi cũng ráng thân hành đến quý-tỉnh cho các ngài sai sứ, chẳng dám rệ công, miễn là làm làm sao cho Nông-nghiệp chân hưng mà mở mang đường kính-tê cho đất nước nhà ta, ấy là một đều của tôi ước vọng.

Nhưng mà, đều của tôi ước vọng đây là chỉ lo vì công-ích cho quê-hương, chớ chẳng phải vì tư-lợi chút nào mà dám nhiều thân cố thiệt, làm cho rộn trí các ngài, xin các ngài rộng xét. Huông chi tôi, hiện nay ruộng đất chừng vài ba mươi mẫu, vừa đủ mà dưỡng chi an nhàn khi văn-cảnh vậy thôi, chớ có đâu

cho nhiều mà chúng hưởng được sự lợi về việc lập hội Nông-nghiệp tương-tê này. Tôi chỉ ước mong có một đê là trong 20 hành tỉnh nội xứ ta đây, đâu đó đến thiết lập Nông-nghiệp tương-tê hội cho được hườn toàn, mai sau đâu bóng xê nhánh đâu, sức yếu tuổi già, trở về chôn cũ vườn xưa rồi, mà được nghe khắp cả Lục-châu ta nơi nơi Nông-nghiệp và công-nghệ đều thịnh hưng, ấy là bình sanh to nguyện của tôi đó.

NGUYỄN-CHÂN-SÁT.

Nam-Việt Tài-nguyên

CANH-ĐIỀN

(Principale ressource de la Cochinchine : La riziculture)

(Tiếp theo)

TRA-PHE (CAFE)

Trà-phe là một vật cần dùng của dân sự bên Âu-châu cũng như đường, thuốc, trà vậy. Ấy cũng là một nguồn lợi lớn trong nghề thực vật. Mây xứ ở miền nóng nực đều đua nhau trồng mà bán. Những người Langsa chuyên lập vườn bên Đông-Dương muốn chia mỗi lợi ấy nên cũng có trồng trà-phe rất nhiều.

Trong Nam-kỳ nơi tỉnh Gia-định, Biên-hòa và Thủ-đầu-một, trà-phe có trồng nhiều, song chưa có trái được bao nhiêu. Ngoài Trung-kỳ thì trồng nơi tỉnh Quảng-Binh và Quảng-Trị. Năm 1915 Trung-kỳ bán cho Mâu-Quốc được 6.640 quan và năm 1916 được 16.777 quan.

Trà-phe tại Bắc-kỳ trồng nhiều hơn hết. Trong tỉnh nào cũng có trồng, mây chỗ như Hà-Nam trồng đến 500.000 cây xin coi cái biểu sau đây mới thấy trà-phe mỗi năm mỗi trồng thêm hoài.

TRÀ-PHE BẮC-KỲ CHỜ VẼ BÁN (HO MAU QUỐC)

Năm	Giá	Đơn vị
1900	3.407 kilos giá là	8.177 quan
1901	2.140 — —	5.176 —
1902	12.280 — —	29.474 —
1903	13.117 — —	31.480 —
1904	142.806 — —	342.734 —
1905	176.799 — —	424.418 —
1906	2.787 — —	6.968 —
1907	163.926 — —	393.422 —
1908	146.468 — —	351.523 —
1909	218.832 — —	437.664 —
1910	227.614 — —	455.228 —
1911	170.857 — —	341.714 —
1912	25.487 — —	190.974 —
1913	220.282 — —	440.564 —

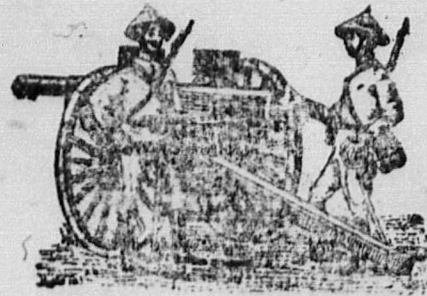
Còn năm 1915 Bắc-kỳ bán được 59.800 kilos và năm 1916 được 49.330 kilos.

Xin coi trên đây thì thấy sự trồng Trà-phe lợi là dường nào. Chớ chi quốc-dân ở mây tỉnh đất cao, khai rừng trồng Trà-phe cho nhiều như người Langsa vậy, đáng trước là bán cho Mâu-Quốc ta khỏi hỏi mua của xứ khác, sau hưởng mỗi lợi lớn trong Nông-nghiệp.

TIÊU

Đông-Dương ta có tiêu cũng là một vật rất quý. Chẳng kể số dùng trong xứ, tính nội số chở đi bán Ngoại-quốc mỗi năm cũng là năm sáu triệu quan tiền tây. Xin coi kỹ những số biểu sau đây mới rõ thấy từ năm 1904 tới năm 1914 năm nào xuất dương là bao nhiêu.

THUỐC ĐIỀU HIỆU SÚNG ĐỒNG



BAO XANH

Mùi đã ngon mà giá lại rẻ

TIÊU XUẤT DƯƠNG

Năm	Giá	Đơn vị
1904	5.342.719 kilos giá là	6.411.263 quan
1905	4.464.540 — —	5.357.448 —
1906	4.985.243 — —	5.982.295 —
1907	5.025.346 — —	6.030.415 —
1908	4.759.753 — —	5.711.707 —
1909	6.372.647 — —	5.735.382 —
1910	4.461.608 — —	3.730.382 —
1911	4.217.203 — —	3.795.483 —
1912	3.616.876 — —	3.255.188 —
1913	4.178.808 — —	3.760.927 —
1914	3.249.141 — —	2.924.226 —

Số tiêu trên đây là số xuất dương bán cho Mâu-Quốc, Hưởng-cảng, Hạ-châu cùng các nước bên Âu-châu. Và tiêu các thuộc-địa chở về Mâu-Quốc thì đóng thuế nhập khẩu bằng nửa tiêu Ngoại-quốc mà thôi. Thuộc-địa của Đại-Pháp nhiều chỗ cũng có trồng tiêu như Đông-Dương ta vậy.

Và Mâu-Quốc mỗi năm dùng chừng 3.500 tấn tiêu thì đủ, nếu cho thuộc-địa chở trọn tiêu về tui dùng sau cho hết. Bởi vậy mỗi năm chánh-phủ mới định cho thuộc-địa hưởng thuế nhập khẩu nhẹ là bao nhiêu tiền, thì trong số ấy được đóng thuế rẻ mà thôi, còn như có chở dư nữa thì số dư ấy phải đóng thuế nặng như tiêu Ngoại-quốc.

Trong Đông-Dương ta duy có Nam-kỳ và Cao-man trồng tiêu nhiều mà thôi. Tại Nam-kỳ thì trồng nơi tỉnh Hà-tiên, còn tại Cao-man thì trồng trong tỉnh Cấn-vọt và Tà-keo. Tỉnh Bà-rija và Biên-hòa (Nam-kỳ) và tỉnh Quảng-trị (Trung-kỳ) cũng có tiêu, song tiêu ấy trồng chút đỉnh không có nhiều tới bán cho Ngoại-quốc. Những tiêu chúng ta dùng hằng ngày và tiêu bán ra cho Ngoại-quốc đó toàn là tiêu Hà-tiên, hoặc Cấn-vọt, hoặc Tà-keo.

Sự trồng tiêu thì dùng cách dâm cây Trồng trong ba năm thì có trái. Cách trồng phải kỹ lưỡng, phải sáng sủa hằng ngày, phải vớt phân tôm khô hoặc cọng

thóc thì tiêu mới tốt. Mấy vườn tiêu trong Nam-kỳ và Cao-man phần nhiều thuộc về tay khách-trú. Quốc-dân ta xưa nay chẳng hề dâm trong mỗi lợi lớn này. Sản-vật của xứ mình, mà làm chủ thì người ta làm chủ, rồi người ta muốn bán lại cho mình giá mấy thì mình cũng phải chịu, rất buồn thay! rất tiếc thay!

CAO-SU (caoutchouc)

Trong Đông-Dương xứ nào cũng có cây Cao-su, song tại mấy xứ kia thì mọc rải rác hoặc trong giữa rừng, hoặc nơi triền núi, chớ không ai đào trồng, duy có xứ Nam-kỳ có trồng Cao-su là Thủ-đầu-một, Gia-định, Biên-hòa, Tây-ninh và Bà-rija.

Hiện kiếm số Cao-su trồng được

Thủ-đầu-một	1.593.889 cây
Gia-định	1.350.410 —
Biên-hòa	1.425.000 —
Tây-ninh	521.850 —
Bà-rija	260.000 —

Cộng 5.151.155 cây

Trong số này phần của quốc-dân ta trồng chừng 200.000 cây mà thôi, còn bao nhiêu toàn là của người Langsa. Cây Cao-su khởi trồng từ 15 năm nay, mà trồng nhiều lung là từ năm 1910 trở lại đây. Và vườn Cao-su nơi Hạ-châu Gia-hoa lập đã lâu rồi, cây đều cỗi hết, nên số Cao-su bán cho toàn cầu càng ngày càng ít dần dần.

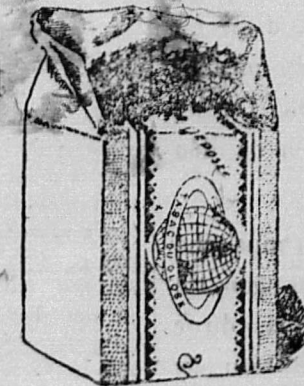
Mà lại các hàng công-nghệ trong các nước càng ngày càng dùng Cao-su thêm hoài, nên giá Cao-su trở nên đắt. Nhiều người Langsa dóm thấy cảnh-tượng ấy bèn kêu bùa lập hội cho có vốn lớn mà trồng Cao-su cho nhiều. Có hội trồng đến năm mười ngàn mẫu đất. Mấy năm nay bị Âu-châu chiến cuộc làm cho bán chặt tiền bạc, nên các vườn Cao-su trong Nam-kỳ ta không mở rộng trồng thêm được. Có lẽ chừng chiến bài rồi sự trồng Cao-su thế nào cũng hưng vượng lại. Bốn năm sau đây Nam-kỳ ta bán Cao-su cho Mâu-Quốc mỗi năm trên một triệu quan tiền tây. Số Cao-su trồng phần nhiều còn nhỏ chưa chích mủ được mà

Thuốc hút

hiệu

CÀ-LÔP

(TRÁI ĐẤT)



Là một thứ người ta ưa dùng hơn và hay hỏi mua thương lắm

Có một mình hàng DENIS FRÈRES có trừ mà thôi.

hãy còn lợi như thế. Một ngày kia số cây đã trồng rồi đều cao lớn hết và số trồng thêm càng tăng lên hoài thì mỗi lợi lại còn to tác bằng năm bằng mười nữa. Vậy quốc-dân ta mấy nhà có tư-bồn lớn cũng nên lưu ý trong việc này.

(Sau sẽ tiếp theo)

Đại-Việt tập-chí Lý-tài-khoa Chủ-bút,
HỒ-BIỂU-CHÁNH.

EDEN-CINÉMA

Tuần này rạp hát bóng Eden-Cinéma hát nhiều lớp lạ, đã hay mà lại vui, thuở nay Nam-kỳ chưa hề có. Hát tướng mới nhiều lớp hay lắm.

Liệt-vị hãy đến xem chơi cho tiêu khiển.

NÔNG-NGHIỆP CÔNG-NGHỆ

TANG TÂM

(Tiếp theo)

Nói tóm một đầu, trong 9 năm trở lại đây số tơ sống của hoàn-cầu mỗi năm tính bạc trung chừng 25 triệu kilô. Trong số ấy thì tơ ở miền Cực-đông là trong nước Nhật-bổn và nước Tàu tính hết 18 triệu rưỡi, tơ Âu-châu có chừng 5 triệu kilô mà thôi.

Quốc-dân ta nên lấy những số trước đây mà luận-phần lợi ích về mục tang tâm. Mấy mươi năm nay sự trồng dâu nuôi tằm nơi miền Cực-Đông này hưng thịnh vô cùng. Trung-Quốc và Nhật-bổn thủ lợi mỗi năm chẳng biết bao nhiêu. Đông-Dương ta cũng ở trong vòng Cực-Đông mà bấy lâu nay Quốc-dân đã không được hưởng mỗi lợi ấy lại còn phải xuất tiền mua mà dùng nữa, nghĩ coi có đáng buồn chăng?

Mấy năm nay Chánh-phủ dòm coi mỗi lợi tang tâm rất hạo đại và trông thấy

trong Đông-Dương xứ nào cũng có thể nuôi tằm được, nên đã tru hoạch mà mở cuộc tang tâm cho rộng lớn. Trước hết Chánh-phủ khởi công tại Bắc-Kỳ mà lập nhiều nhà ruồi tằm theo cách văn-minh đặt làm gương cho dân. Đã vậy còn lại phát thi giống tốt đã lựa rồi cho dân nuôi.

Trong năm 1916 nhà nuôi tằm tại:

Phủ-lạng-Chương phát	
giống đáng.....	3.000.000 \$
Bạch-Hạt id.....	1.657.400
Kiến-An id.....	115.100
Cộng.....	4.772.500 \$

Hiện kiếm tơ Bắc-kỳ đã có nhiều rồi. Trong xứ tuy đã lập nhiều bằng mua tơ ấy mà dệt hàng, song dùng cũng không hết. Nếu có tàu nhiều và tiền chở chuyên rẽ thì Bắc-kỳ đã có bán tơ cho Mâu-quốc ta được rồi.

Trong Trung-kỳ Chánh-phủ cũng đã có dự lòng kẻ nuôi tằm lắm. Trong năm 1916 có phát thi cho dân gần một triệu rưỡi trứng giống. Ngoài Trung-kỳ bây giờ tỉnh nào cũng có để tằm, mà nhất là tại Bình-định và Phú-yên thì hơn dân chuyên nghề ấy nhiều hơn hết. Tuy vậy mà tơ cũng chưa có dư đến bán cho Ngoại-quốc được. Và Trung-kỳ thì ruộng hẹp, núi nhiều, hơn-dân lấy làm cực nhọc trong bề làm ăn lắm. Chớ chi những nhà ở nhằm chỗ đất cao, hoặc ở theo triền núi, đua nhau trồng dâu để tằm cho đều hết và mỗi nhà phải làm cho nhiều thì làm sao cuộc tang tâm trong nước lại không hưng vượng, thì tự nhiên bề làm ăn được dễ bớt.

Trong Nam-kỳ Chánh-phủ cũng muốn cho dân tập với mấy xứ kia mà tỉnh lần cuộc tang tâm, nên có thiết lập nhà tằm tại Tân-châu (Châu-đốc), tại Chợ-mới (Long-xuyên) và tại Gia-định mà làm gương cho dân. Mấy nhà tằm ấy đều gửi kén về Nông-chánh-cuộc tại Saigon mà ương. Tuy mấy năm nay sự nuôi tằm trong Nam-kỳ có tấn bộ, song dân sự phần nhiều chưa thấy nguồn lợi ấy nên chưa biết ham cho lắm, nghĩ rất tiếc thay!

Chánh-phủ Cao-man cũng chẳng bỏ qua cuộc tang tâm. Hiện kiếm dọc theo

sông Hậu-giang từ Nam-vang xuống ranh Châu-đốc dân sự đua nhau mà dệt tằm trồng dâu rất nhiều. Có nghe rằng một ít trang kiến-thức đương lo kêu hùn lập hội dệt mua tơ ấy mà dệt.

Lấy sự cũ-chỉ nói trên đây mà suy thì biết Chánh-phủ Đại-Pháp lo mở mang cuộc lý-tài trong xứ ta là dường nào. Vậy đồng-bang nên lưu tâm mà sanh lợi. Bên nước Nhật-Bổn nội tình Ko-suke tính có hơn 44 ngàn nhà nuôi tằm. Mỗi bờ đập theo ruộng, mỗi khoảnh đất trồng đều có trồng dâu cả. Bước vô mỗi nhà đều thấy ngoài cửa thì đôn bà lo ương tơ, ở trong thì con nít lo lựa kén. Xứ người ta làm ăn như thế thì cuộc tang tâm mới hưng thịnh được. Vả nghề nuôi tằm là nghề rất nhẹ nhàn, đôn bà trẻ nhỏ làm được lắm. Chớ chi đôn bà bên Nhật-Bổn thì có lo chi cuộc tang tâm trong xứ ta không tinh tấn.

Còn nếu Đông-Dương ta tơ nhiều thì cũng chẳng lo chi sự bán không hết. Trong xứ ta dân số gần 16 triệu và mỗi người đều có ý đua nhau mà dùng hàng lụa. Nếu tơ có nhiều thì sao cũng có người lập hàng mà dệt lãnh nhiều tại trong xứ dệt bán cho dân trong xứ. Cuộc phương-chức cơ tư để qua đoạn *Chế-tạo Công-nghệ* sẽ phân giải.

Cuộc bán tơ mấy năm nay lại đắt lắm. Số tơ bán trong hoàn-cầu mỗi năm chừng 25 triệu kilô mà trong số ấy phần Huế-kỳ mua trên 11 triệu kilô rồi. Nếu mình có tơ rồi dành với nước Tàu hoặc nước Nhật mà chịu mỗi bán cho Huế-kỳ thì biết bao nhiêu lợi. Hưởng chi bên Mâu-quốc ta tại thành Lyon thuở nay đã có nhiều hàng lớn chuyên dệt hàng lụa, mỗi năm dùng đến tám chín triệu kilô tơ sống. Vả cuộc tang tâm trong nước bị suy hại, nên không có tơ đủ mà dùng phải kiếm mua của ngoại-quốc. Nếu mình có tơ đủ mà bán cho Mâu-quốc cũng lợi nhiều rồi, cần chi phải lo bán cho nước nào khác nữa.

Quốc-dân ta đã biết nghề trồng dâu nuôi tằm trên mấy trăm năm rồi. Bởi Quốc-dân ta không hiểu, xưa nay chi

có chủ ruộng về ruộng rẫy, nên bỏ qua nghề ấy suy bại. Nay chúng ta nên liệu phương nào mà khai mỗi lợi cũ của chúng ta chớ. Trong các nước có nhiều chỗ khi trước chưa biết nuôi tằm mà nay người ta còn học tập thay, hưởng chi nghề ấy là nghề cũ của mình, mà nay lại có Chánh-phủ hết lòng điều-đắc nữa, vậy mình còn dự-dự nổi chi Khuyên Đông-nhà lưu ý, lưu ý.

Rút trong Đại-Việt tập chí.

Rượu Sâm-banh hiệu MARQUIS DE BERGEY là rượu nhất hảo hạng.

Nam-trung Nhứt-báo

Mỗi tuần xuất bản một kỳ

Giá trọn năm.....	5 \$ 00
Giá sáu tháng.....	3 00
Bán lẻ mỗi số.....	0 10

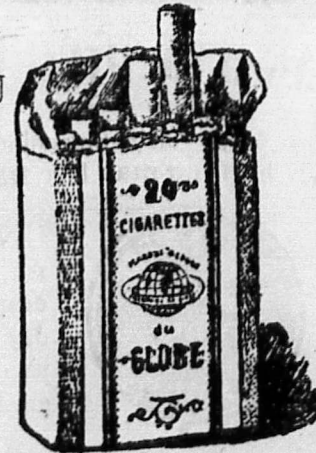
Báo quán tại đường Catinat số 157 Saigon

THUỐC ĐIỀU

HIỆU

CÀ-LÔP

(TRÁI ĐẤT)



Mùi nó thơm tho diệu dàng chẳng có thứ nào bì kịp.

Có một mình hàng DENIS FRÈRES có một mình hàng

東洋雜事

DÔNG-DU'ÔNG THỜI SỰ

(INDOCHINE: FAITS DIVERS)

Giá lúa giá bạc

Giá mỗi tạ 68 kilô chớ tới nhà máy từ 2\$05 tới 2\$10.

Hàng nhà nước.....	4f 50
Hàng Đông-Dương.....	4 50
Hongkong Shanghai.....	4. 50
Chartered Bank.....	4. 50
Banque Industrielle de Chine	4. 50

TÒA ĐẠI-HÌNH

XỬ VỤ QUAN BIỆN-LÝ GINTZBURGER VÀ NỘI BỌN (affaire Gintzburger et consorts devant la Cour Criminelle)

(tiếp theo)

Hạch hỏi (Interrogatoire)

Quan Chương-ly nói: Tên tội phạm (ông Gintzburger) mới vu cáo một điều rất nặng nề cho một viên án-quan tòa chương lý, tôi muốn cho tôi rõ biết điều ấy.

Gintzburger — Phải, các đêu cáo tôi đây là mưu mô của ông Hérisson và ông Tricon bày ra.

Quan Chương-ly — Tôi phải vì danh dự tòa chương-ly tôi, nên muốn lời cáo tên tội nhưn đây tra cho ra mỗi, tôi muốn biết rõ chuyện ấy. Nên xét ra mà có người phạm tội, thì người phạm tội ấy bị phạt. Nếu ông Tricon phạm tội, tôi sẽ trừng trị. Là vì không có ai vượt khỏi luật pháp bao giờ.

Gintzburger — Tôi khai rằng tờ trạng-cáo là một tờ bớ cuộc nói láo, ấy là một tội nặng nề về pháp sự (của quan tòa làm tờ đó)

Quan Chương-ly — Chủ nói sao vậy? Trong tờ trạng cáo, nếu có một hai đêu chi sai lầm, mấy đêu ấy thì tôi tức nhiên sửa lại. Song chủ chẳng được nói rằng là một đêu tội lỗi phạm sự của người đặt tờ trạng cáo đó..... Tôi xin muốn rõ biết chuyện M. Gintzburger cáo đó.

Gintzburger — Tôi sẽ chỉ rõ ràng cho thương quan nghe.

Quan Đổng-ly — Tôi biên lời M. Gintzburger, hứa đó.

Tôi nói đên vụ tên Tác.

Tác là một người nghiệp-chủ ở Ba-kê, bị làng Lo-an-Tan thua vì nó có xe yết bị của làng đáng và xỉ mạ làng. Giải

nó đên tòa Biện-ly. Chủ không thèm tra hỏi Tác cũng không đoi làng đên. Chủ coi giấy tờ vụ ấy rồi chử bỏ qua, không xử, thả Tác về. Sự dụng chử này tướng chủ phải có nhậm 500\$ sẽ nói sau đây. Tên Tác giàu có, nó có đi Tây, nó không chịu nhục vì bị làng bắt giải đên quan trên, nên nó đem một cái náo đơn kiện trình cho quan Tham-biện Caillard coi.— M. Hérisson hay tên Tác muốn kiện mình và nghi rằng chủ xử nó kiện, nên đâm đơn kiện chủ đên quan chương-ly hôm ngày 24 mai.

Ông Hérisson nói có tên Ng-v.-Hội đên Đới Sân-dâm Tourenne khai rằng nó đánh bạc thua nhiều tại nhà tên khách Văn-Đương ở Cantho, tên khách này với mấy người cữ bạc nói có lo cho bà Gintzburger vợ Biện-ly 500\$00. Đới Tourenne làm vi-băng mấy lời khai đó gửi cho chủ, chủ nằng n-điền xé tờ vi-băng ấy đi.

Quan Đại-luật-sư tra xét quả như vậy. Gintzburger—Tôi có biểu xé tờ vi-băng ấy chưa có nhứt-ký vào sổ. Là vì tôi sợ tờ vi-băng này phải gửi đên tòa Chương-ly, bởi tôi không muốn sanh chuyện với tòa Chương-ly, tôi biết tại tòa Chương-ly không ưa tôi nên sợ có việc chắc phải bị quở trách ngay, đầu mấy đêu cáo tôi đó rất oan cho tôi mặt đáu.

Quan Đổng-ly— Như vậy chủ lấy quyền chủ bảo đới sân-dâm xé tờ vi-băng, là một tờ công-văn đó. Chủ nằng n-điền với quan một tuần phòng Guiblear, quan một này báo Đới Sân-dâm xé vi-băng ấy đặng trả ơn cho M-me Gintzburger đã có lòng săn sóc gia-quyển của va.

Quan Đổng-ly— Phạm nhưn, chủ bảo người tay dưới của chủ xé một tờ công-văn.

Trong lúc đó có ông Briffaut; ông Briffaut làm phúc-bầm rõ ràng gửi cho quan Chương-ly nói rằng ban sơ chủ còn hăm dọa, sau rồi chủ trở cách nằng n-điền có xé tờ vi-băng đi.

Vụ tên Nguyễn-dặng-Giỏi

Nhắc lại: Có một đứa con gái ruồi ro tề dưới hào chết. Phó-tổng sở tại hay chuyện ấy, có ý nói rằng tên Giỏi là con thầy cai làm cho đứa nhỏ ấy chết, và bảo Giỏi cho y 200 \$ thì khỏi hại.

Giỏi gửi đơn lên quan biện-ly kiện Phó-tổng gian giáo kiểm thê ăn tiền.

Khi gửi đơn rồi, Giỏi khai rằng nó cho bà Gintzburger 300\$00.

Quan đổng-ly hỏi: Chủ có thâu 300\$ không?

Gintzburger — Thưa không có.

Quan Đổng-ly muốn hỏi cho cặng kè, thì ông Gintzburger và nói và khốc hòa: Tôi trả lời không được, vì tôi một quá. Thương quan có biết sự ở tù là cực khổ thế nào đâu!

— Hỏi đên M-me Gintzburger có ăn tiền của tên Giỏi không? bà và lấy khăn lau nước mắt tức tức và nói: Tôi chẳng hề khi nào lấy tiền của nó.

— Hỏi đên Giỏi thì Giỏi thuật lại tự sự trước sau, nói có lo cho ông Gintzburger 300\$00.

Còn Thị-Nữ nói rằng tên Giỏi trao bạc ấy cho bà Gintzburger; trong lúc đó có ông Biện-ly đứng núp đàng sau tấm bình-phong (paravant).

Hỏi: Làm sao cô biết ông Gintzburger đứng sau tấm bình-phong?

Trả lời: Tôi thấy chơn ông lộ ra.

Nghe Thị-Nữ trả lời như vậy, hết thấy đêu cười rộ lên.

— Quan Đổng-ly hỏi ông Gintzburger mượn 40\$ của Thông-ngôn Cang mà sao không trả?

M. Gintzburger trả lời rằng: Không có ngày giờ là vì đi lên Saigon rồi bị bắt cầm tù tức thì.

Quan Đổng-ly lại nói: Nếu chủ muốn trả thì được là vì cách ít lâu đó chủ lãnh lương và chủ có khai rằng chủ còn dư 250\$, chủ có gửi tiền tại hảng bạc HongKong Bank.

Quan Đổng-ly hỏi:— Trong vụ tên Tác có có lãnh 500\$ không?

M-me Gintzburger— Thưa không có. Hỏi Thị-Nữ và Tác, cả hai nói bà Gintzburger có nhậm bạc ấy.

Đơn kiện M. Hérisson

Quan Đổng-ly kêu tên Tác hỏi cho rõ vụ nó kiện M. Hérisson.

Ngày 22 mai 1917, Nguyễn-văn-Tác trình một lá đơn cho quan Tham-biện Caillard-mà kiện M. Hérisson. Trong đơn Tác nói rằng M. Hérisson đoi nó đên biểu nó phải đóng cho ông 1000 \$ 00 thì ông bỏ qua việc kiện xé yết-thị và xỉ nhục làng. M. Hérisson hay Tác kiện mình, thì nghi cho M. Gintzburger xửi dục tên Tác, tức thì làm đơn cáo M. Gintzburger ngày nay bị tòa Đại-hình xử.

M. Gintzburger. — Tôi thấy đơn tên Tác kiện M. Hérisson song tôi quen biết với M. Hérisson, nên tôi không chịu thâu đơn ấy. Quan Đại-luật-sư có quở ông sao làm như vậy.

Quan Chương-ly hỏi.— Đơn ấy Tác gửi cho quan Tham-biện hay là cho quan Biện-ly?

M. Gintzburger trả lời.— Ban đầu Tác muốn gửi cho quan Toàn-quyển, quan Chương-ly, quan Tham-biện, rồi lại nó gửi cho quan Biện-ly.

M. Gintzburger lại nói: Khi ông Quesnel hạch hỏi Tác có đóng 100\$00 cho bà Gintzburger không, trong ăn-kết nói rằng tôi lật đật chạy lại nói với ông cò. Nếu mà vợ tôi thật có ăn 500 \$ 00, tôi nào dám lại lo nói với cô bót. Có hai

đều này: Hoặc tôi là một thằng khốn nạn hết sức, hoặc tôi là một người chánh trực.

Vụ tên Lê-văn-Nguột

M. Gintzburger cất nghĩa vụ ấy như vậy: « Bốn ngày trước khi tôi từ biệt Cantho, đi Saigon, thì xảy ra vụ tên Nguột, trong lúc tôi bị M. Hérisson cáo tôi còn ông Quan-thị-mới lấy ăn-kết.

Thương quan nghi coi: nhâm lúc tôi có sự lo buồn và bị người ta ganh ghét tôi, mà tôi gan dạ nào còn dám lên chuyện một tờ giấy (giấy nợ) trong vụ phải tôi xử, vì tôi biết làm như vậy thì tôi sẽ bị đày 20 năm khổ sai. Tôi không rõ vì làm sao: Có lẽ tôi biết rằng giấy nợ ấy không ăn thua chi cả, và dụng này tôi giao lại cho chủ nợ, và Thông-ngôn tôi biểu nó xé đi, chử không phải tôi xé.

Quan chương-ly — Có một chuyện này không cái lấy được: Là chủ có lên chuyện một tờ giấy ấy lại đê trong lý-

lich vụ ấy và chủ trao giấy ấy lại cho một người có mặt tại đó.

Gintzburger. — Tôi nói quyết rằng tôi chẳng hề cho phép xé giấy nợ ấy; khi tôi trao giấy nợ lại cho chủ nợ, tôi không có ý gian giảo là vì tôi có bảo nhứt-ký đên ấy vào sổ xử đốn.

Quan Đổng-ly.— Thật như vậy.

Hỏi bà Gintzburger: Có có nhậm 100 \$ của tên Nguột không?

M-me Gintzburger: Thưa không có. — Mỗi lần bà Gintzburger đứng dậy trả lời thì khốc luôn luôn.

Hỏi tên Lê-văn-Nguột.

Quan Đổng-ly hỏi.— Chủ lo bạc cho bà Gintzburger làm sao nói lại nghe?

Trả lời.— Tên Quí bị liên công trong đám ăn trộm của tên Nhứt. Nó sợ phải bị hại nên mượn tôi đứng báo-lãnh một cái giấy nợ nó mắc tên Nhứt 75 \$ 00.

Quí hứa với tôi sẽ cho tôi 15 \$ 00 tiền công. Sau tôi nghĩ lại tôi giữ mình, sự

CALOL

Dầu này trong sạch trong và hười không có mùi chi hết và nó lại không có màu. Nó là một thứ dầu trắng chính đẽ mà trừ bịnh

BÓN HUẬT

Uống nó thì không có mệt mỏi chi cả, và nó chẳng hề trộn tạp hay là nhập vào tạng thể. Sự hiệu nghiệm của nó nhạy như máy móc vậy. Hết thầy Quan Lương-Y Langsa đêu khuyên dùng nó.

Những nhà trữ bán nó là:

- Pharmacie Principale, Saigon.
- Pharmacie Normale, Saigon.
- Shanghai Dispensary, Cholon.
- Wah Man Dispensary, Cholon.
- Tai Sang Dispensary, Cholon.
- Pharmacie Sarreau, Phompenh.

STANDARD OIL CO OF NEW YORK

HÀNG CHANH TRỮ NỔ LÀ HÀNG DẦU HUÊ-KỲ

CHỈ HỒNG-MAO HIỆU BROOK

Nếu các cô các bà muốn cho được thứ chỉ tốt mà may cho chắc cho bền, thì phải lựa thứ chỉ HỒNG-mao hiệu BROOK này mà mua.



Nhưng chỉ ông nào mà không có cái đầu con đê như kiểu này đây thì đừng thêm mua, và phải coi chừng kẻo mà làm đổ giá.

Có một thứ chỉ hiệu BROOK này là chỉ tốt thượng hạng mà thối, không có hiệu nào sánh kịp.

← một mình hảng LOUIS OGIASTRO ETC có trữ mà thối.

đem việc cung-phi khai tộ cho bà nghe mà tấn công chửi đấm ! Bà vội vàng khoát tay bảo ninh, mà rầy ! E không nên nói xấu cho người đến thế !

- Bấm bà, lời thật nói ngay con dám đầu thêm bớt.
- Mà đầu cho thật vậy, lại chích gì?
- Bấm vì bí-nhơn nói phạm bà nhiều.
- Ta không cò đến !
- Bấm bà, nó nghịch bà nhiều.
- Mà ta lại chẳng nghịch ai !
- Sao lạ vậy bà, Bí-nhơn nói hành mà bà bảo ninh sao ?
- Phải đó !

Vì vậy, rồi sau tiếng tốt xa bay, bà trợn đời không ai ganh ghét, thù thù những chuyện như xưa, lại được mua lòng cả nước.

Tóm lại, lời quấy người ngay còn phải ngoài tai, huân chỉ đưa dữ nở cừu chỉ vào dạ ?

Ong Bonnel có đặt bài ca như vậy :

Lòng lành, lòng lành !
 Lòng lành thay, tốt vậy thay, qui vậy thay ! Lòng lành ! !
 Lòng ác thay, độc vậy thay !
 Ich chi đời, hại cho đời,
 Ác vậy thay, độc lắm thay ! ! !
 (Sau sẽ tiếp theo)
 N. C. M. D.

CASINO DE SAIGON

Nhà hát bóng Casino đứng bực nhưt trong cõi Đông-Dương, mỗi tuần lễ hát bán mới của hàng Pathé-frères làm ra tại Paris.

Ong Léopold đã lập nhà hát tại Saigon trên 25 năm nay thiên hạ đều biết cả. Nhà hát bóng Casino hát nhiều lớp lạ, hay và vui lắm.

Cái máy hát cũng tốt, chơi hình tỏ rạng và không rung, coi không mỏi mắt.

Xin liệt-vị hãy đến xem hát bóng Casino một lần thì liệt-vị sẽ bằng lòng lắm.

Cử tên

Phong-tục Annam ta thường bay cử tên. Làm vậy chỉ nghĩa rằng mình đã hết lòng lớn kính những người trên trước. Cho nên, nhiều người khi chuyện văn mà trong ngôn từ có nhiều tiếng rất trái tai, nghe qua lấy làm lạ lùng thái quá.

Nếu chúng ta muốn tôn trọng một đấng nào đó thì chẳng thiếu chi dịp để bày tỏ lòng thành kính; lựa phải nói trại-bè vậy để người mới biết rằng mình có lòng thành kính hay sao ?

Chỉ ở quốc-dân ta, trót đã sáu mươi năm dư, được đơm nhuần ơn giáo-dục của Đại-Pháp; gió Mỹ tuy chưa mát mặt, mà mưa Âu vẫn đã rưới dầm. Là thì chúng ta phải tập, dần dần những thuần phong của Mâu-quốc, mà bỏ bớt những hủ tục di-truyền, hầu có kẻ tước dặc người sau trong đàng tân-hóa.

Tục cử tên là ở nơi lòng người, hoặc tưởng lầm mà gọi là cung kính, hoặc muốn cầu-mị với một đấng quyền-thế nào đó, nên buộc phải nói như thế. Nhiều khi vì việc cử tên này, mà sanh ra một đếu đáng tức cười, cũng nên biến ra dưới đây cho chú-tôn làm duyệt dĩ bất nhưt tiểu :

Trong xứ kia có một vị trưởng thượng tên Hương (香), ông thân của người lại tên Hào; vì người đang hành chánh, cả người trong xứ phải húy tên người, hề có đọc hoặc nói tới chữ Hương thì phải kêu trại lại là Nham (顏) chứ không hiểu chỗ phân biệt của chữ Hương (香) và Hương (鄉), đồng âm bất đồng tự.

Tên người đã cũ, tên ông thân người lý đầu lại không ! Nên ai ai cũng đều kêu Hào là Hiều—Ngày kia, trong làng có việc chi đó, cần phải kêu Hương-hào bầu việc, thì nghe kêu: thầy nham-biêu... thầy nham-biêu... .

Trong làng nọ lại có thầy dạy chữ nho, người ông nội thầy tên Tường, cha vợ thầy lại tên Lành. Khi kia thầy dạy chữ một đến chữ Tường là Lành (科), nhưn húy cả hai tên, thầy bèn dạy đọc: « Tăng là Liền ! » (ai hiểu) !

Ấy là nhắc sơ qua những việc đã nghe thấy, nếu mà nhớ cho hết thì giấy ram (rame) mực lít (litre), ngòi viết hộp kẻ cũng không cùng. Có nhiều khi một quan liêu, mà nhằm tên người trưởng thượng, thì lại gọi là một quon lớn. Đồng bang háy nghĩ lấy đó mà coi, nếu mỗi mỗi cũng đều phải cử; cử thết đi rồi tiếng Annam ta ắt sẽ hóa ra một thứ tiếng rất nên quái gở.

Hỡi ôi ! Hủ tục di truyền, hà thời phương duyệt ???

Mỹ-hung, CAO-HẢI-ĐỀ.

XIN CHỖ LAM Nhà in và nhà bán sách

HIỆU
Imprimerie-Librairie de l'Union
157, Rue Catinal, Saigon

CÁO BẠCH

Lời kính rao cho Lục-châu chú quân-tử rõ: Nguyên sở nhà in hiệu là: Imprimerie de l'Union này là của MM. Lê-văn-Nghi và Đinh-thái-Sơn dit Phát-Toán làm chủ khi trước; mà nay đã bán lại cho tôi rồi. M. Lê-văn-Nghi thì mắc lo việc ruộng nương cho nên không buôn bán nữa; còn M. Phát-Toán thì ra lập một tiệm sách tại đường d'Espagne gần chợ mới Saigon, chỗ không còn làm nhà in nữa.

Vậy trong Lục-châu các hàng Cai Phó tổng, hoặc hương-chức các làng, cùng các đấng phú-hộ hào-gia, nếu có cần dùng sách vở bộ số giấy mực; hay là muốn in những vật chi tại nhà in này, thì xin đề thơ gởi cho tôi là: M. NGUYỄN-VĂN-CỬA, chủ nhà in Imprimerie de l'Union, 157 rue Catinal Saigon; xin chớ có lầm mà gởi cho Phát-Toán nữa.

NGUYỄN-VĂN-CỬA
cáo bạch.

HÀI ĐÀM

Lão Ôi thừa dịp thành thời, rảo chơi ra chợ Bên-thành mua một đôi chiếu bông 8 đồng rưỡi bạc.

Khi về giọc đường gặp Xoài đón lại mà hỏi rằng: Anh mua chiếu ở đâu, mà mua một đôi vậy ?

Ôi. — Tôi mua tại Bên-thành, 8 đồng rưỡi lận anh à !

Xoài. — Húy ! Anh lầm rồi đó, giá đã mắc mà chiếu không tốt.

Ôi. — Hừ ! Sao anh biết chiếu này không tốt ?

Xoài. — Giống gì mà không biết, tôi mua một chục đôi tốt hơn chiếu của anh mua đó mà có 45 đồng; nhâm có 4 đồng rưỡi một đôi hê.

Ôi. — Hừ ! Anh nói niết, mua ở đâu mà rẻ vậy ?

Xoài. — Tôi gởi họ đi Raebgia mua giùm.

Ôi. — Ôi ! Cái anh này thiệt lếu thì thôi đã ! Anh mua tại gốc chằng rề, chớ tôi mua tại Bên-thành đây là của người ta mua sỉ đem về bán lẻ lại không mắc hơn sao đặng, thì cũng như trà Mộng-tiên đó vậy chớ gì, tại tiệm Nhị-thiên-Dương Cholon bán có 1\$50 một hộp, còn các nơi khác thì bán tới 1\$60 hoặc 1\$70 không chừng. Ấy là thế thường trong nghề thương mại chớ có lạ chi mà không hiểu. Trừ ra những đũa tiêu-nhân nó dở danh nhưn nị hĩa, chuột ngót với đồng-bang mà thủ lợi cho nhiều. Thiệt là :

Bê ngoài miệng ngọt như đường, mà trong nham hiểm ai lường cho ra.

Đó anh nghĩ coi, đã bán cát cò người ta mà lấy lợi cho nhiều, rồi lại dở thừa cho người này phá giá, người kia xuôi dục.

Than ôi ! Dĩ tiêu-nhân chi tâm nhi độ quân-tử chi tâm, người như vậy cũng chẳng nên nói đến làm chi.

TÂN-VÔ

Lời cảm tạ

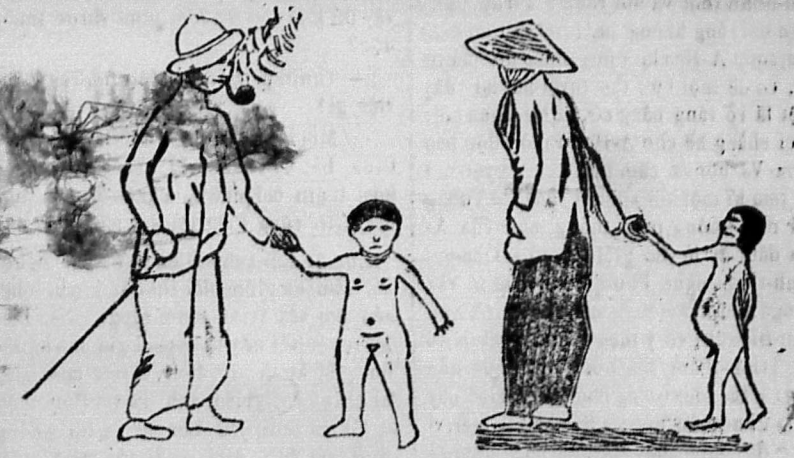
CỦA QUÂN LÍNH-SỰ HUỆ-KỶ GỞI CHO QUÂN TOÀN-QUYỀN ĐÔNG-DƯƠNG.

Saigon, le 4 Juillet 1918

Kinh trình quan Toàn-quyền Đông-dương Đại-thân Hà-nội.

Ngày nay là ngày Mỹ-quốc ăn mừng lễ giáp năm quyền tự-chủ mà nước Đại-pháp đã có công trợ trợ lập thành, tôi xin tạ ơn ngài có tình thay mặt cho xứ Đông-Dương mà chúc tụng cho tộ-quốc tôi. — Bao nhiêu đầu thân-ái của các nơi trong Thuộc-địa gởi sang dinh Lãnh-sự Huê-kỳ, cũng là lòng mau mắn khiến cho cả xứ Đông-Dương vui vạng tràn thiết các cuộc vui vầy cho quê-hương tôi đó, rồi đây sẽ thăm-thỉa đến cả bạn đồng-bang tôi, kẻ bên này người bên xứ, cũng như bản-thân tôi đã xúc động và cảm đội hậu ân của

REMILLAD.



— Ủa! chào anh, vậy chớ anh dặc cháu li đầu vậy ? Húy mền ôi! Mà sao cái bụng nó bị h rình vậy anh ?

Ôi! rầu quá anh ơi! Phải bụng bình rình mà nói gì, con mắt nó trộm lơ, da bụng kéo gân xanh, dích thì xếp con, dung dung như gỏi tai bèo mới là hại cho chớ! Không biết nó đau cái gì lạ quá!

Ý ! Thiệt anh lơ thì thôi ! Nó bị Cam-tích đó chớ gì. Nè ! Thàng con tôi đây hồi đó cũng vậy da, mà nhờ thuốc Cam-tích của Nhị thiên-Dương nó uống có một hộp mạnh vo. Dê hông ! Bây giờ đây trước mắt. B con cộp vật nó cũng không nổi nữa đa anh à ! ! !

偵探小說 Trình thám tiểu thuyết (ROMAN DE DÉTECTIVE)

(Tiếp theo)

Tiền-qui Trình-thám thấy vậy thì lại nói rằng: « Nếu thấy còn chưa tin, thì hãy thử hỏi Tá-trị Phu-nhân coi lúc A-Hoa mới đến hẳn có đem thư giấy tay thượng đẳng như vậy theo chăng? Huống chi bút tích trong bức thư này tuy là tưởng chữ viết dở, song coi lại cho kỹ chữ nét thì chẳng phải thiệt dở, đó là tưởng chữ của người viết hay mà cố ý viết dở như vậy cho người đừng biết đó; vậy thì hãy mời Tá-trị Phu-nhân ra đây, tôi có chuyện cần mà nói với bà.»

Lại-xuân-Điền liền chạy vào mời Tá-trị Phu-nhân ra; Tiền-qui Trình-thám bèn đem bức thư tuyệt-bút của A-Hoa ra cho Phu-nhân xem và nói rằng: « Tuy Phu-nhân nói rằng không phải mình thuốc A-Hoa, song A-Hoa lại uống thuốc độc mà tự tận, có lẽ một bức thư tuyệt-bút lại đây thiệt là rõ ràng bằng chứng.» Phu-nhân nói: « Tôi chẳng hề cho A-Hoa thuốc độc bao giờ.» Và nói và cầm bức thư tuyệt-bút mà xem kỹ một hồi rồi nói rằng: « Tưởng chữ này không phải tưởng chữ của A-Hoa đâu, ấy là thư giới giả đó.» Tiền-qui Trình-thám nghe Phu-nhân nói như vậy thì nghĩ Lại-xuân-Điền mà cười. Còn Lại-xuân-Điền thì có ý thẹn thẹn vì mình vô trí. Trình-thám lại hỏi gần Phu-nhân rằng: « Bà biết tưởng chữ của A-Hoa hay sao? » Phu-nhân nói: « Sao không biết, vì hẳn ở đây mỗi ngày thường biên giùm số nhật-ký cho tôi, bút tích vẫn còn sờ sờ, để tôi lấy ra cho hai ông coi thì rõ.» Và nói và chạy đi lấy cuốn sổ nhật-ký đem ra, đọc với tưởng chữ trong bức thư tuyệt-bút thì khác nhau xa lắm.

Trình-thám lại hỏi Phu-nhân rằng: « Ở đây bà thường dùng những thứ giấy nào mà viết thư? »

— Tôi chỉ dùng thứ giấy thượng vậy thôi.

— Có khi nào bà dùng tờ giấy nhận-bi thương đàng này chăng?

— Những đồ quý trọng tôi chẳng hề dám dùng tờ bao giờ.

— Hẳn rày bà thấy A-Hoa có bình hoạn chi chăng?

— Hẳn ở đây cả ngày cứ ăn rồi thì ngủ, ngủ rồi thì ăn, mạnh mẽ như thần, chẳng hề đau ốm chi cả.

— Bà coi ý hẳn có tỏ dấu lo rầu buồn bực chi chăng?

— Nào tôi có thấy hẳn lo rầu việc gì mà rầu mà buồn, cả ngày chỉ thấy hẳn cứ nói nói cười cười, thiệt tôi đây gần trọn cả đời, chẳng hề có được một ngày nào mà vui vẻ như hẳn vậy, cho nên tôi chắc rằng chẳng phải hẳn liều mình tự tận hoặc là hẳn bị chứng phong gì mà chết gấp vậy chăng; chứ lúc hẳn mới đến đây thì đến mình không, chỉ có quần áo mặt trong mình đó mà thôi, chứ chẳng có gói xách chi hết, mà từ ấy đến nay hẳn cũng chẳng hề ra khỏi cửa khi nào, vậy thì làm sao mà hẳn mua được thuốc độc?

— Thường ngày hẳn làm những công việc gì?

— Mỗi ngày hẳn biểu tôi dạy hẳn thêu thùa, bất kỳ nghề chi hẳn cũng muốn học, thậm chí những nghề đơn-ca múa hát, hẳn cũng biểu tôi dạy hẳn.

Lúc ấy Lại-xuân-Điền nghe hai người nói chuyện giông dài thì có ý mỗi lòng, bèn nói với Trình-thám rằng: « Nếu bức thư tuyệt-bút này là đồ giới giả, mà người làm giới ấy là ai? Biết A-Hoa chết đây thì chỉ có A-Nghiêu, anh, Tá-trị Phu-nhân và tôi mà thôi, trừ bọn ta ra thì không có ai biết được nữa, có lý nào mà kẻ viết bức thư giới ấy nó lại biết trước hơn bọn ta, nên mới viết bức thư giới mà để sẵn trước nơi đầu năm của A-Hoa như vậy? Việc này thiệt khó nghĩ lắm chứ phải chơi gì. (Tôi trí quá)

Trình-thám nói: « Có chi mà khó nghĩ. Lấy theo ý ngu của tôi, thì A-Hoa chẳng phải liều mình, thiệt hẳn bị người giết rõ ràng, mà người giết hẳn đó là người làm bức thư giả này.»

(Liệu việc như thần)

— Nếu nói như anh vậy thì giết A-Hoa đây tức nhiên là người giết Vương-vinh-Tiên chứ gì.

— Thiệt quả như vậy, vì nó sợ A-Hoa còn sống thì cái tội ác của nó có ngày phải bại lộ, nó chẳng an lòng, nên nó dùng mưu thần chước quỷ làm như tưởng A-Hoa liều mình mà thác, đặng có giết A-Hoa cho tuyệt khẩu đó.»

(Thiệt là liệu việc như thần; vậy mới đáng mặt ra làm Trình-thám)

(Sau sẽ tiếp theo)

NGUYỄN-CHÍNH-SẮT
Diễn nôm.

Rượu Cỏ-nhạc **VIEILLE EAU-DE-VIE DE JEAN** là một thứ rượu rất có danh-tiếng hơn bốn chục năm nay.

CHÂU PHÁCH SANH CỎ TÁNG



Thuốc Châu-phách-sanh cỏ-táng này chuyên trị về ngoại-khoa; những ghê độc lở loét lâu ngày mà không lành phải dùng thuốc nước trừ độc của tiệm **NHỊ-THIÊN-ĐƯỜNG** mà rửa, rồi xức thuốc táng này vào nơi mẩy chỗ đau thì thấy hiệu nghiệm liền.

Giá mỗi ve là... 0\$20

Tại tiệm Nhị-Thiên-Đường có bán.

Phạm, Đò tình từ

Hữu duyên thiên lý năng tương ngộ, Vô duyên đôi điện bất tương phùng. Xin văn-nhân thăm lại cho cùng, Vô oan trái sao xong chồng vợ. Tuổi ngẫu nhi giữa đường là nợ, Duyên nợ này khéo gỡ cho ra. Huồn lựa là mắc phải phong ba, Thoàn du-tử đây đưa quá trớn. Giọt mình lĩnh nợ tình thêm ớn, Bởi vì đầu sông lĩnh bắt cầu. Khiến ngậm câu loan phụng giao đầu, Tình Phạm, Đò găm âu nên lạ. Vì cũng bởi chưa quen đường sá, Cắm ơn người tiả lá nên hoa.

Bảy giờ tình lại mặn mà, Tương đều trắng gió hay ra đá vàng. P. Q. N.

DAU ESSENCE HAY LẮM



Dầu Essence de Menthe của ông Lương-Y Vi-tê-sanh chế ra, khừ độc hay lằm. Bất kỳ nam phụ lão ấu, có đờm, có phong, hoặc cảm mạo phong sương, nóng lạnh, sởi mủ, nhứt đầu, đau bụng, hoặc bị kinh phong, thảy đều dùng được, trong uống ngoài thoa rất nên thần hiệu.

Tại tiệm Nhị-Thiên-Đường Cholon có bán.

GIÁ: { Mỗi ve..... 0\$25
Mười ve..... 2 40

Vài lời cảm tạ

Bồn quán rất thâm cảm tạ tình của chư quý-ông kể lên sự này đã có lòng cố cấp gói măng-đa đồng tiền mua Báo trọn năm. Vậy từ đây mỗi kỳ, hãy vì nào có lòng hào-hiệp mà gửi bạc đến thì Bồn-quán sẽ đặng báo liên cho họ hay, khỏi phải gửi biên-lai cho nệ bớt một phần tôn-phí, và sự việc cũng khỏi thác công-giải giữ nhọc lòng, lại cũng nhớ được ngày tháng mua báo của mình, rất nên đáng tiện.

TÀNH-TỰ	CHỖ Ở	SỐ BẠC ĐỒNG FÓI	NGÀY MUA	NGÀY MĂNG
Ông Võ-văn-C.....	Secrétaire Distillerie Trévinsin	5\$00	1er Février 1918	1er Février 1919
id. Trần-phước-H.....	Propriétaire Lập-vô	5.00	1er Février 1918	1er Février 1919
id. Trần-kê-T.....	Commerçant Lập-vô	5.00	1er Septembre 1917	15 septembre 1918
id. Nguyễn-văn-D.....	Hương-chánh Lập-vô	5.00	22 Mars 1917	22 Mars 1918
id. Trần-văn-G.....	Directeur de l'Ecole Tây-ninh	5.00	1er Juin 1918	1er Juin 1919
id. Tạ-văn A.....	Hương-chủ Vũng-liêm	5.00	1er Juillet 1918	1er Juillet 1919
id. Đỗ-cao-S.....	Secrétaire Bienhoa	3.00	8 Février 1918	8 Août 1918
id. Dương-thái-Nh.....	D. et R. à l'Hôt-Cône	5.00	1er Juin 1918	1er Juin 1919
id. Trương-văn-Ô.....	à Caihôm	5.00	15 Mars 1918	15 Mars 1919
id. Ng.-công-Kh.....	Cai-tông Camau	5.00	1er Juin 1917	1er Juin 1918
id. Trần-phong-Nh.....	Bacliệu	5.00	1er Février 1917	1er Février 1918
id. Président.....	Bibliothèque à Prey-Veug	5.00	1er Avril 1918	1er Avril 1919

Giấy **LE NIL** là giấy in-anh thượng hạng.

Nữ giới chung

Mỗi tuần xuất bản một kỳ

Giá trọn năm..... 5 \$00
Giá sáu tháng..... 3 00
Bán lẻ mỗi số..... 0 10
Báo quán tại đường Taberd số 15 Saigon

DENTIFRICES
THUỐC ĐÁNH RĂNG
Thuốc nước, thuốc sệt, thuốc bột hay là xà-bông của các nhà **BÉNÉDICTINS DE SOULAC** LÀM RA

Thuốc **Bénédictins de Soulac** (thuốc nước, thuốc sệt, thuốc bột, hay là xà-bông) là một thứ thuốc đánh răng, thần hiệu rất hợp với miệng người. Thuốc này làm cho răng được trắng trong, làm cho nướu tình-khiết diệt cả loại vi-trùng sâu răng.



Hãy dùng một thứ thuốc **Bénédictins** là thuốc không độc thối, đừng dùng mà thuốc khác có độc-dược.

Thuốc **Bénédictins** của người Langs chế ra mà các nước đều ưa dùng.

TÚY KIỀU GIẢI NGHĨA

(Tiếp theo)

Cùng nhau theo gót sai nha,
Song song vào trước sân hoa lay qui.

Trông lên mặt sắc đen sì,
Lập nghiêm trước đã ra uy nặng lời.

Gã kia đại nết chơi bời,
Mà con người thê là người đồng đưa.

Tướng chi hoa thài hương thừa,
Mượn màu son phấn đánh lừa con đen.

Xét trong tình trạng nguyên đơn,
Bể nào thì cũng chưa an bể nào.

Phép công chiều án luận vào,
Gó ai đều ày muốn sao mặt tỉnh.

Một là cứ phép gia hình,
Hai là lại cứ lấu xanh phủ vé.

Nàng rằng: Đã quyết một bề,
Nhện nấy vương lầy tơ kia mây lẩn.

Đục trong thân cũng là thân,
Yêu thơ vâng chịu trước sân lối đình.

Dạy rằng: Cứ phép gia hình,
Ba cây chập lại một nhành mẫu đơn.

Phận dành chi giám kêu oan,
Đào nhân nhỏ má, liễu tan tác mây.

Một sản lấm cát đã đầy,
Gương lờ nước thủy, mai gãy vóc xương.

Sanh cùng Kiều theo gót sai nha, hai người vào trước sân hoa lay qui mà nghe xử.

Vừa ngó lên, thấy một ông đen sì mặt sắt,
Thì người đã ra oai nặng lời mãn nhiệt.

Quan phủ rằng: Gã kia thì còn trẻ chơi bời đại nết,
Còn con ni bộ tịch người như thế, là đó đồng đưa đó.

Tướng mặt hoa thừa, hương thài, khéo mượn màu phấn son mà đánh lừa con đen hử!

Nay ta xét trong tình trạng nguyên đơn của Thúc-ông thừa, thì bề nào cũng chưa xong bề nào đó.

Vậy ta cứ theo phép công mà luận vào, Có hai đều mặc ý nàng muốn sao thì mặc tỉnh?

Một là: Ta cứ theo phép mà gia hình, Hai là nàng trước ở lấu xanh, nay ta đuổi về lấu xanh đó.

Kiều nghe quan-phủ nói: Thừa rằng: «Tôi đã quyết một bề theo công,»

Chẳng lẽ nhện nầy mà vương lầy tơ kia mấy lần?
May rủi! Trong đục cũng là thân,

Phận tôi yêu thơ, tôi xin chịu tội trước sân lối đình.

Quan phủ nghe Kiều thưa: Bèn dạy quân cứ phép gia hình, đem ba cây đón chặt lại một nhành mẫu đơn.

Kiều đã dành phận, đầu dìm kêu oan, Bị đóng gông, má đào nhân nhỏ, liễu tan tác mây.

Đã đầy lấm cát một sân, khác nào như gương lờ nước thủy, như mai gãy vóc xương.

NGHĨA XUÔI

Vừa có trát quan phủ đòi, Thúc-sanh cùng Kiều theo gót sai nha vào trước sân hoa lay qui mà nghe xử. Vừa xong ngó lên thấy một ông đen sì mặt sắt, lập nghiêm trước đã ra oai nặng lời mãn nhiệt rằng: «Gã kia thì còn chơi bời đại nết, còn con nọ bộ tịch như thế, ra người đồng đưa quen thói. Tướng mặt hoa thừa hương thài, lại có mượn màu son phấn mà đánh lừa con đen chớ!

Nay ta xét tình trạng nguyên đơn của cha mi kiện, thì bề nào cũng chưa xong bề nào hết. Vậy nay ta cứ theo phép công, chiều theo án mà luận vào, ày có hai đều, mặc tình nàng muốn sao thì muốn, một là ta cứ theo phép mà gia hình đó, hai thì lấu xanh ta đuổi mi về lấu xanh đó.» Kiều nghe quan phủ nói vừa dứt lời, thì thưa rằng: «Tôi đã quyết một bề ra lấy chồng, xin quan lớn xét, chẳng lẽ nhện nầy mà vương lầy tơ kia mấy lần. Cái thân trong đục may cùng chẳng may, cũng là thân! Vậy nay phận thơ yếu, tôi xin chịu gia hình trước sân lối đình đó.» Quan phủ nghe Kiều nói: Bèn dạy quân lính cứ phép gia hình nên ba cây đem lại đóng chặt một nhành mẫu đơn. (Đóng gông Kiều và công tay chơn.) Ôi thôi! Phận mình đã đành lòng như thế, đầu dìm kêu oan. Nên đào nhân nhỏ má liễu tan tác mây mà chịu phép. Nơi trước sân đã đầy lấm cát ngó mặt Kiều như gương đã lờ nước thủy, như mai gãy vóc xương đó.

DIỄN TỊCH

(1) Mặt sắt đen sì. *Tổng Bao-công nhưn vị hắc diện ngự-sự.* Ông Bao-công đòi nhà Tống, người ta kêu là: Ông Ngự-sử mặt đen. (Ý nói người công-bình chánh-trực, vô tư.)

(2) Hoa thài hương thừa: Dĩ thừa, như mùi hương người ta đã thừa ra, như hoa người ta đã thừa ra.

(4) Con đen là: *Hắc phát thiếu niên tử?* Nghĩa là đầu tóc còn đen, (tuổi trẻ.)

Cây vàng huỳnh-dàng

BẢN RẼ LAM!

(4) Một nhánh mẫu đơn là: Một người con gái xinh đẹp. Trong Đường-thi có câu: *Hữu tương lưỡng phiến mộc, giáp sát như chi hoa.* Nghĩa là: Đừng đem hai miếng cây, kẹp chết một nhánh hoa. (Kiều bị quan phủ niền đầu (đóng gông) và công tay chơn.)

(5) Nhấn nhỏ má, tan tác mây, có câu thi: *Đào hoa như diện liễu như mi.* Nghĩa là: Mặt tươi tốt xinh đẹp như hoa đào. Chơn mây giải xanh đẹp như lá liễu. Tục nói: (Má đào mây liễu.) Theo cách đặt thì như vậy, phải đọc như vậy: Má đào tan tác, mây liễu nhấn nhỏ. Chỉ nghĩa Kiều rầu buồn thâm sâu đó. (Inversion) đảo pháp.

(6) Lờ nước thủy. Như gương trôi nước thủy. (Bộ mặt sợ sệt.)

(7) Vóc xương, cốt cách thâm như cây mai ốm gãy.

(Sau sẽ tiếp theo)

TRƯƠNG-MINH-BIỆN

THỨ GIANG-HỒ

(Tích Giu ly Hue lưu lạc)

Đến xứ Rốt-dinh-Nga
(VOYAGE DE GULLIVER)

(tiếp theo)

Từ ấy tên Thái-giám phải tay Hoàng-hậu ghét-bỏ, sai về hầu hạ Thứ-phi. Tôi rất vừa lòng, vì nếu để hẳn ở đây sao cho khỏi đều bại hoại. Và lại chẳng phải lần đó là lần đầu, và cũng còn phá phách tôi nhiều phen khác nữa. Số là ngày nọ, Đức-vua đang buổi ngự yến ăn té một khúc xương, bỏ ra ngoài đĩa. Lão Thái-giám thừa cơ, xách gộp hai giò tôi, thọc tước trong lỗ ống xương, mặc ngan ngầu cở. Háng bỏ tôi nằm một hồi, làm thỉnh, chẳng dám cầu cứu. Thời may, cái xương lúc ấy cũng nguội rồi, bằng

chẳng thì tôi chính lúc ở mình. Hoàng-cô đem thầy, nắm đầu kéo tuốt tôi ra khỏi chốn đê-lao kỳ quái ấy, làm cho tôi trốn đi này đều che tay mà cười sặc. Đức-vua muốn lấy trọng-bi-hi trừng trị thẳng lưng, song nhờ tôi mình-tỏ giùm cho, nên va mới khỏi họa.

Hoàng-hậu thường hay cười tôi nhúc nhát, nên chẳng gan hỏi có phải người xử tôi đều nhúc gan hết vậy sao? Bởi sao Hoàng-hậu cho tôi tánh nhát. Là vì xứ ấy ruồi lẩn rất to, chẳng lẽ để tôi an cở. Ruồi lẩn lớn ao ăn bằng con chim mỗ nhúc, cứ ve-vào bên tai làm om chát chúa, đáp đại vô mặt, vô đầu như là đám cuồng, đậu đầu là đó đây mình. Có khi nó đậu đại trên mũi, chít mạnh vô da, dẹt hơi gát góm; rồi tôi rờ dụng nước dãi nhớt lấy cũng như nhớt ôe. Vì vậy đầu tôi dạn đi thế nào, thấy ruồi lẩn nó xăn vẫn lại gần cũng phải rùng vai rút cở, cho nên tưởng lũng biết ý, bắt nắm

Tháp đèn đá

Tháp đèn đá có nhiều nhà và một Châu-thành nhỏ.

Các món ấy kể ra sau đây:

- 5 Cái máy lớn (grands générateurs).
- 1 Cái máy nhỏ (petit générateur).
- 34 Cái đèn lớn (grandes lyres).
- 100 Cái đèn nhỏ (petites lyres).
- 56 Cái đèn gắn trong vách (appliques).
- 10 Cái đèn treo nhiều ngọn (lustres).
- 7.000 kilogrammes giấy chi.
- 7 Cái đèn thường.
- 50 Cây đèn cắm đường.
- 24 Tiêm đèn.

Ai muốn hỏi đều chi xin viết thư cho quan chánh Tham-biện chủ-tỉnh Cantho.

Monsieur R. ANZA

Propriétaire,

à Mytho

bảy con nắm lại trong tay, rồi rình rình buồn đại vô mình tôi đang nhát tôi mà giúp vui cho cung-phi mỹ-nữ. Tôi chỉ có một thẻ bào chữa cho thân, là rút giao nhíp ra rồi hai tay chụp lấy con ruồi mà bằm như tương ớt; vậy chớ ai nấy ngồi coi tôi bắt ruồi ngó không mỏi mắt.

Một bữa sớm kia, Tiều-thơ bưng cái nhà tôi (là cái hộp cây hôm trước đó!) đem gát ngay cửa sổ cho tôi hóng gió, tôi chống cái cửa hông lên, rồi kéo ghế ngồi xề lại bàn, hồng xoi quả mức diêm tằm, bồng đầu một bầy ong vô-vẻ kêu vu-vu lớn-hơn mười tên lính-bộ thời kén bay xăn xả vào phòng tôi. Con thì bu vào quả mức, cần rình từ miệng bay đi, con thì vùn vùn trên đầu, kêu thời chác chúa.

(Sau sẽ tiếp theo)

N. C. M. Đ.

TRẠI THỢ MỘC MICHEL
Nguyễn-hiệp-Hòa
Tại chợ Lái-Thiếu

Tại trại tôi có đống sẵn các món là :
Bàn ăn mặc đá dài, có cần 2 kiêu. — Bàn
ăn mặc đá tròn có kẻ thành. — Bàn
ăn mặc gỗ liền 4 kiêu. — Bàn tròn 4
trụ mặc đá. — Bàn tròn 4 trụ mặc cây. — Bàn
xây cốt mặc liền. — Bàn lâu 12 trụ. — Bàn
khách (salon). — Bàn rượu (apéritif) 3
kiêu. — Váng một chơn tiện, văng gỗ
hai, và văng ba. Tủ thờ, cần 3 kiêu; Tủ áo,
Tủ rượu (buffet); giá nón dù (Porte
parapluie et chapeau), Trụ kiền (colonne)
ghế bàn-kết (Banquette), ghế ngồi 5 kiêu,
ghế Bàng nguyệt, bàn viết 3 kiêu, văng
một bằng đá trắng có chơn tiện.

Làm theo kiểu kiền thời, bằng cây
trắc, cầm lại, gỗ, toàn là cây danh mộc,
thợ làm khéo léo tinh xảo, không giả dối.

Xin quí ông có muốn dùng các món
đồ chung độn trong nhà, thì xin gửi thư,
hay là thân hành đến tại tiệm tôi, tại
chợ Lái-Thiếu đường ra công-xi heo
(Abattoir), hoặc mua hay là đặc, thì tôi
sẵn lòng làm mau và vừa theo ý quí-vị.

CHỦ TRẠI MỘC,
cần khải

LỜI RAO

Kính cũng tôn bằng quan khách được
hay : Nhà n.ũ hiệu DƯƠNG-HUỆ-VINH-
PHÁT, ở đường AMIRAL COURBET, môn
bãi 53, Saigon, phòng vi sạch sẽ tinh anh,
đã rộng rãi mát mẻ, mà giá tiền rẻ hơn,
lại gần gare chánh Saigon, rất tiện bề
cho quan khách tới lui, xin rộng lòng
thi ân một chuyến thì sẽ rõ trong tiệm
chúng tôi là nhà kính sĩ là thể nào.

ANTOINE BÀU, đ.đ. kính,
N° 53, Amiral Courbet.

Chư tôn

Muốn mua đất dặng cất phố chẳng ?

Có người muốn bán một số đất chừng
10 ngàn thước vuông. Đất ấy ở gần thành
phố Saigon cách gare xe lửa Biên-hóa
chừng 1 trăm 50 thước, nằm theo mé
đường Boulevard Saigon-Cholon.

Hiện trong đất ấy có nhà ngói và vườn
tuyệt mát mẻ, cau dừa cây trái đủ, Liệt-
vị mua rồi m. Ớn cất nhà ở chơi cũng
tốt, hay là cất phố mà cho mướn cũng
xong, tốt lắm.

Định giá bán mỗi thước vuông chừng
1\$20 — 1\$30 nữa thôi.

Liệt-vị muốn mua, xin viết thư, hoặc
giao nơi đồn-quản mà thương nghị.
N. P. M. D.



Kính cũng chư-vị đặng rõ :

Tiệm tôi khác các thứ con đàn bằng đồng có
đủ thứ kiểu con đàn thường dùng và con đàn
có ngày tháng thay đổi, hoặc con đàn in chữ nói,
không phải in bằng mực, (Timbre sec et humide
dateur automatique) có mục lục các thứ con
đàn để quí-khách lựa dùng và để giá tiền rất rẻ.
Xin quí-khách chiều cõ, tôi rất cảm ơn lòng
nhiệt-thành.

T. KHANH-LONG
Graveur
149, rue Catina, Saigon.

MỘNG-TIÊN TRÀ

Là thuốc bổ á-phiện

CỦA

NHỊ-THIÊN-ĐƯỜNG

38, Rue Canton. — Cholon

Nay chúng ta sanh nhằm thời buổi tru thặng
liệt bại này, nếu muốn cho tinh-thần cường kiền
cho đủ sức mà gánh vát nỗi việc đời, nhất là
thuốc á-phiện phải trừ cho tuyệt nọc, thì mới
khởi mang lấy tiếng vô dụng với dân-đoàn xã-hội.

Song thuốc á-phiện, bán ở các n.ũ, hoặc
huôn, hoặc tán, hoặc thuốc thang, biết hàng hà
sa số nào mà kể, chẳng qua là thuốc dùng tạm,
trong giây phút mà thôi, chứ không thể nào mà
trừ căn được. Tôi không dám tiêc-công, hết
lòng nghiệm cứu, may được phương thuốc này
dùng nước giữa trời và trà Hậu-san, bảo chế
tinh thuốc, gọi là MỘNG-TIÊN-TRÀ đã thí
nghiệm nhiều người, rất thấy hiệu, lại Trung-
Quốc Nam-Đương, cửa được ngàn ức vạn con
người, khắp trong các trấn tỉnh Quảng-dông,
thầy truyền danh môn thuốc này, chẳng khác
như thuốc tiên kia vậy. Ví dụ uống nó, thì không
có trở bệnh gì cả lại ăn uống được mau tiêu
hóa nữa. Thí dụ như thường bữa ghiên một chỉ
thuốc, thì dùng 3 phân trà chế nước sôi uống,
hoặc 1 hộp phân ra làm 10 lần mà uống trước khi
ăn cơm. Dùng luôn ba bữa, thì bệnh ghiên dần
được một nửa, bảy ngày lại dần được một nửa
nữa, đến mười lần bữa thì hết ghiên, mà người
cùng vẫn mạnh như thường. Song đã bỏ thuốc
đặng rồi, thì rất kỹ không nên hút lại nữa. Bàng
hút thì nó làm cho mình phải đau bụng nhưt
đau, sanh nhiều chứng bệnh. Ai thường uống
đặng thuốc này, thì tinh-thần càng gia-bội,
không có bệnh gì còn sanh ra đặng nữa, thiệt
đáng khen là một phương thuốc tiên bổ á-phiện,
hoàn-câu không có thuốc nào hay hơn nó nữa.
Chư ông có trí muốn bỏ á-phiện, xin uống thử
cõi. Mới biết là lời tác nói thiệt. Có mua
phải coi kỹ cái nhãn Ông-phật. Tôi mới khởi làm
thứ giả.

Giá mỗi hộp..... 1\$ 50

NHỊ-THIÊN-ĐƯỜNG

Cần-bạch.

SOCTRANG « KHÁCH-SANG »

TÂN PHÁT-LỢI ĐI TƯ-CẤN
Đường cầu tàu đi lên

Phòng nghỉ dọn sạch sẽ. Quí-khách
có điệp đi Sóc-trăng, xin ghé nghỉ một
lần thử coi, thì được đẹp lòng. Tiệm tôi
tiếp rước một cách tử tế. Nếu quí khách
muốn dùng bữa, tôi sẵn lòng dọn cho
mà dùng chẳng tính tiền. Còn đi xe-kéo
đến tiệm tôi, tôi tôi cũng sẵn lòng trả
tiền xe cho quí-khách.

GIÁ PHÒNG :

Hạng nhất..... 1\$ 00
Hạng nhì..... 0 60

Kính thỉnh.
TƯ CẤN.

Pháp-việt khách lâu

(HOTEL DE FRANCE)

Phòng vi sạch-sẽ rộng rãi mát mẻ vô
cùng, bồi bạn lạ, hồ dậu có đó.

Lực-cần chư quân-tử có đi xin ghé
lại nghỉ ngơi, chắc sao chư quân-tử cũng
được vui lòng toại chí.

QUYNH-MỸ

NGUYEN-NGOC-CU'

Số 20, đường Amiral-Courbet

(CHỢ BẾN THÀNH MỚI SAIGON)

Gạo, than, nước mắm, tôm, cá, trà-
hột, trà-lần, thuốc hút cùng các vật dùng
khác.

Nước mắm Phú-quốc ngon thượng hạng

Tiệm này bán ròng nước-mắm ở tỉnh
Bình-thuận; không bán nước-mắm làm tại
đây. Mua vật chi, hoặc sai đến hàng phố
gởi giấy, thì có kể de. đến nhà chẳng sai.
Nay tôi lại có dọn chỗ ăn chỗ nghỉ sạch
sẽ tử tế. Muốn dùng cơm từ bữa ăn, hay
là muốn dùng cơm-tháng cũng đặng. Lại
có chỗ nghỉ ngơi thong thả xin chư ông
ghé chơi một phen thì sẽ rõ.

NHỊ-THIÊN-ĐƯỜNG

PHARMACIE ANTIQUE

38, Rue de Canton. — Cholon

Tiệm chánh ở tại Quảng-dông, Ông Lương-y Vi-Tế-Sanh chế ra.

Sưu - Độc - Linh - Dược

(THUỐC TRỊ BỆNH TIÊM-LA)

Bệnh Hoa-liều là một mũi giặc lớn trong đời văn-minh thế-giới, hễ mang lấy
nó, ăn chẳng biết ngon, ngủ không yên giấc, ấy là một giống bệnh rất hiểm, rất độc,
cho nhân-quần xã-hội. Bởi vậy cho nên từ xưa đến nay những anh-hùng hào-kiệt,
có nhiều người vì nó mà phải bỏ mình cùng tuyệt giống, hoặc đi truyền lại cho vợ
con; ấy cũng đều tại đây làm phương thuốc.

Chớ như tiệm tôi đây, từ ra làm thuốc đến nay, vẫn trị các bệnh Hoa-liều cũng
rất nhiều, gần khắp trong thế-giới, cho nên mới thấy đặng nhiều cái mới lạ mà
nghiệm ra, vì có nhiều thầy trị bệnh Hoa-liều, hay dùng những vị Bá-đậu-sương
mà xô cho mạnh, hoặc dùng vị Thủy-ngân mà đã g xuống, như vậy thì chẳng những
là hại thân mà lại không còn sanh con nữa đặng, ắt phải tuyệt giống tuyệt nòi, cái
sự hại ấy rất to. Và chẳng lẽ cái độc mà nó vào mình, thì nó cứ vào theo mấy nơi
mạch máu trong cả châu-thân đặng sao? Bất quá là rúc cái nhiệt độc nó đương hành
mà cho xô ra, hoặc cho xô hạ xuống, đặng mà làm cho bệnh giảm xấp thời đó mà thôi,
chớ nói lạnh cho độc ấy hay là mạnh trong mình một hai tháng thì là làm to làm đó.

Mới biết rõ các cố ấy, nên phải tìm các phương hay và hiệp với các ông
Lương-y đặng nghiệm cứu các chứng bệnh ấy mà chế thứ thuốc này ra đây, để mà
cứu người và giúp đời, và lại tánh thuốc cũng là hòa-bình, không ngùn không xô
lắm, bực bực thì mỗi ngày xô hai lần, còn bệnh nhẹ thì mỗi ngày xô một lần, không
đau bụng, chẳng như thế người mạnh lại dẫn vào các nơi mạch máu mà đuổi các
chứng độc, hoặc theo mỡ bói, hoặc theo đường tiêu-tiến, hay là nơi thở mà ra.
Đầu cho người không phải bệnh Hoa-liều mà uống nó, thì nó cũng làm cho huyết dịch
sạch sẽ, ăn được nhiều, ngủ yên giấc và sửa diện-mạo sáng láng, tinh-thần khoẻ khoắn.

Chú trị các chứng bởi bệnh Hoa-liều kể ra sau này :

- | | |
|-----------------------|-------------------------|
| Phong thấp đau xương, | Bán thân bắt toại, |
| Tim-la lở loét, | Dương-mai mọc mọc, |
| Đau bệnh hột-xoài, | Ung thư nhọt ghè, |
| Huyết khô huyết độc, | Lát voi lát đống tiền, |
| Ghè độc lấy lựa, | Vô danh thủng độc, |
| Hạch nơi chỗ độc, | Các chứng độc ngoài da. |

Như ai có bị mấy chứng bệnh này thì xin đặng có uết tiền, hãy mua mà uống, vì
thuốc này trừ dứt nọc chẳng còn tái đi tái lại nữa.

Cách dùng : Mỗi bữa sớm mai uống thuốc nước một muỗng, và tối trước khi
ngủ một muỗng. Còn thuốc huôn, uống mỗi lần ba huôn sau khi ăn cơm trưa và tối,
phải tắm mỗi ngày một lần và phải cứ ăn chừa, đó sống sót.

Mỗi ve thuốc nước và thuốc huôn, giá là..... 3\$ 00

LIÊN-THÀNH

BÔNG-DƯƠNG SẢN-VẬT CỔ-PHÂN-HỮU-HẠN CÔNG-TY
Tư-bản hiện được: 93.200,00

Mỗi cái tại CHOLON. Quai Testard số 3



Nhãn hiệu này in giấy mà dán vào chỗ hồ trét nắp (th, ch, u, s, n, x, t, trên nắp vòm đó đóng hai chữ 運城...)

LIEN-THANH. Cần khải

PNOM-PENH-BAZAR TRƯỜNG-XUAN

- BÁN SỈ BÁN LẺ
Nước áo bánh-tô, ôc-xa-cừ, kiểu đẹp, 0\$36
Nước áo bánh-tô, ôc-xa-cừ kiểu đẹp, 0 25
Nước áo so-mi (chemise) xuy vàng, mỗi bộ 5
Nước, - 12 bộ, 2 40
Lược sừng gò tóc cúp - 12 cái, 2 50
Đồng-ho, lau lạng, kiến đề hình, hình có khuôn, chùng đèn, xe hơi, xe ngựa nhiều thứ, mỗi hộp 12 cái khác thứ (đó trẻ chơi) 0 30
Cartes postales giặc Au-chau một tram... 2 50
Khăn bàn lông dệt bông hoa hoè, 0m67 x 1m45, 12 cái, 10\$00
Giấy viết thư, mỗi hộp 50 tờ, 50 bao dôi có màu.
- « Toilette Superfine » 12 hộp, 9\$ 5
- « Cosette » 12 hộp, 9 60
- « Idylle » 12 hộp, 8 55
Bao thư vàng thư thường một ngàn cái, 3 00
Bao thư vàng, 12 cái, 1 30
Gởi contre remboursement. Ai mua từ 10\$ 00 trở lên phải gởi trước đặt cọc 1\$ 00, ngoài trừ mỗi hàng cũ.

Le Directeur Gérant:

Lý-Nữ-Dư
25-26 Quai Piquet, Phnom-Penh.

Trại thợ mộc hiệu Lục-Long tư Nguyễn-long-Thao & tại chợ Lái-thiền

Trại thợ mộc tôi sáng tạo đã hơn 5 năm ở phía sau phố chợ đường xe hơi Saigon-Thudumot, có đóng sẵn đủ bằng án dài mặt gỗ (đều từ 1m40 cho đến 2m20, bề ngang 0m80 cho đến 1m15; bằng án chẻ liễn tứ linh (long, lân, qui, phụng), bằng lâu cửa cường 7, 8 trụ cho đến 12 trụ, và bằng án mặt đá; bằng tròn một cột xây, chùng chạm tam lân từ 1m55, có thứ 5 trụ 4 góc chạm giấy lá tây, bằng rượu (table d'apéritifs), bằng khách (table de salon), bằng viết (bureau) bằng rửa mặt (table de toilette) bằng nguyệt, tủ áo tron, tủ áo kiền, tủ thờ cũ, điển tiến, thanh thờ kiền và sơn thụy, chữ đc, chữ vàng, ghế ngồi mặt tròn, mặt trái đào, mặt đầu, và có đủ thứ đồ tiện, những là chùng đèn, đài, hộp, khay, kỹ vàng một, vàng hai, vàng ba, vàng tư, hết thảy đều làm bằng cây danh mộc, chế theo kiểu kim thời tron bên, chắc chắn và bán giá rẻ.

Còn phía trước phố chợ có dọn thêm một cái tiệm ngành có bán đủ thứ rượu và đồ danh mộc thứ cần từ tron đều có đủ.

Kính xin chư-tôn quý-khách thừa diệp nhân du xin ghé lại tiệm tôi muốn mua đồ làm sáng, hoặc là đặt món chi chùng dọn trong nhà thì tôi sẵn lòng mau làm cho vừa ý quý ông.

NGUYỄN-LONG-THAO, Chủ trại kính cáo.

Tiệm đóng xe

Sửa xe và bán đủ đồ phụ tùng
đường Luro môn bài 99 và 101.
(Đài-hộ) Saigon
TRẦN-VĂN-HIỆP chủ-tiệm

Kính cùng Lục-châu quý khách đặng rõ: Tiệm tôi có đóng đủ kiểu xe như là: Xe mui, xe hai bánh, xe kiền, xe kéo và cũng có bán các thứ xe cũ sửa lại chắc chắn; có bán đèn xe đủ kiểu, bánh xe cao-su bằng cây giá-tỳ bên tây chờ lại, cao-su đặt để thay trong bánh, kiền đèn tây, đó bất kể xe độc chước và xe song mã lạng da tây may rất khéo và chắc, có bán yên cỡi, chường đạp hai tiếng, bình để thắp đèn khí đá theo xe, sơn xe, - và sửa xe.

Cúi xin quý khách có dịp đến Đài-hộ xin ghé lại tiệm tôi một khi trước coi công cuộc của tôi làm, sau có cần dùng món chi đa thiếu mua giúp làm ngơi, thì tôi rất cảm ơn họ cò. Còn chư quý khách ở xa muốn gởi thư hỏi thâu món chi cũng gia cả tôi sẵn lòng hầu đáp.

Còn tôi cũng có gởi bán những là đèn xe, bánh cao-su giá-tỳ, đó bất kể đa tây nơi tiệm Thái-Binh trước nhà giấy xe lửa Mỹ Saigon, tiệm Lục-tinh-lâu số 84 đường d'Espagne.

TRẦN-VĂN-HIỆP cần khải.

HAY LẮM! HAY LẮM!!

Nhân nguyệt văn đáp
(LA LUNE ET LA FOËTE)
Traduction libre

PAR

NGUYỄN-CÔNG-HÒA

Giá mỗi cuốn..... 0\$30

Các tiệm sách ở Saigon đều có bán.
Tại Báo-quán Nông-Cổ Min-Đàm cũng có bán.



Thuốc Phát-lãnh-huôn trị bệnh nóng lạnh rất nên thân hiệu; tại tiệm Nhị-tiên-đường ở Cholon có bán.

LỜI RAO

Kính cáo cùng chư quý ông và quý thầy đặng hay.

Ông Nguyễn-văn-Mit chủ tiệm bán nón tại đường d'Adran môn bài số 110, Ke từ ngày 1^{er} d'Avril 1918, thì tôi dời tiệm qua đường d'Ormay môn bài số 49. - Xin quý ông và quý thầy nhâm lúc nhàn du, xin ghé tiệm tôi xem chơi, thì tôi sẵn lòng tiếp rước.

NGUYỄN-VĂN-MIT
49, rue d'Ormay, 49
SAIGON

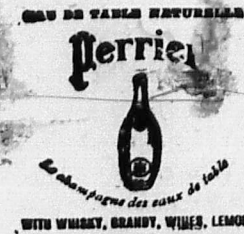
VUA LỚN TRỮ ĐỒ VẬT THỰC

NHỮNG NGƯỜI KẾ NGHIỆP HÀNG MOTTET VÀ CÔNG-TY

BLANC và HAUFF

Đường CATINA SAIGON

Rượu nho đỏ và trắng (thùng và rọ ve)



Nước PERRIER

Như Soda, mua nguyên thùng và ve, ve lớn, ve phân nửa và ve góc tư.



Sữa hiệu CON GẤU

Sữa tươi tốt như mới nặn ra
SỮA ĐẶC NGỌT CONDENSÉ
Sữa đặc không đường condensé

Vàng sữa béo lén

Sữa bò hiệu CON GẤU tại hành Suisse làm ra

Giấy hút thuốc hiệu CHAUVE-SOURIS

Máy viết chữ hiệu UNDERVOD, viết rõ ràng lắm.

Bijouterie Saigonnaise

Tiệm MINH-THÀNH HÒA bán đồ nữ-trang
23, Rue Schroeder, 23 - Saigon

Kính lời cho lục-châu chư quý-khách đặng rõ: Nay tôi có mở một tiệm bán đồ nữ-trang theo kiểu kim-thời, rất nên xinh đẹp, ở tại chợ Saigon đường Schroeder số 23. Khi trước tôi có lập tiệm bán đồ nữ-trang ở Chợ Lớn, đường Thủy-bình (Bến đò Martins) số 184, tục danh là hàng

cháo-núi, nên tôi thường hiệu ý quý-khách quý-cô ưa dùng đồ nhẹ nhàn và huê-mỹ. Từ khi tôi mở 2 căn tiệm ấy đến nay cũng nhờ ơn quý-bà chiểu cò cho người đồng-bang nên việc, tôi rất cảm ơn, ngày nay mà trong lục-châu hiệp hùng, lập tiệm bán đồ nữ-trang như tôi thì tôi lấy làm vui mừng cho các ông và cầu xin cho các ông cho mau thành tựu.

Nay kính,

NGUYỄN-VĂN-LẠC chủ BÍ-Khôn.